



WWW.VOV.VN
Số 25 - ngày 19/6/2025

Tiếng nói Việt Nam

baovov@vov.vn CƠ QUAN CỦA ĐÀI TIẾNG NÓI VIỆT NAM Tòa soạn: 37 Bà Triệu - Hà Nội



Báo chí Cách mạng Việt Nam

BÁO CHÍ - TRUYỀN THÔNG VIỆT NAM
TRƯỚC YÊU CẦU ĐỔI MỚI CHÍNH SÁCH,
CHUYỂN ĐỔI SỐ VÀ PHÁT TRIỂN
NỀN TẢNG ĐA PHƯƠNG TIỆN



BẢN LĨNH VƯỢT THÁCH THỨC,
KHẲNG ĐỊNH VAI TRÒ TIÊN PHONG (TR6)
BÁO CHÍ TRUYỀN CẢM HỨNG VỀ KỶ NGUYÊN MỚI (TR8)
TỪ BẢO GIÔNG ĐẾN RẠNG RỠ: DẤU ẤN
GIẢI BÁO CHÍ QUỐC GIA 2024 CỦA ĐÀI TIẾNG NÓI VIỆT NAM (TR22)
50 NĂM THỐNG NHẤT ĐẤT NƯỚC
VÀ NHỮNG KHOẢNH KHẮC TÁC NGHIỆP "ĐỂ ĐỜI" (TR24)
KHI NHÀ BÁO BƯỚC VÀO "CUỘC CHIẾN" THÂM LẶNG (TR27)

Báo chí - truyền thông Việt Nam

Trước yêu cầu đổi mới chính sách, chuyển đổi số và phát triển nền tảng đa phương tiện



■ ĐỖ TIẾN SỸ,

Ủy viên Trung ương Đảng,
Tổng Giám đốc Đài Tiếng nói Việt Nam

Báo chí nước nhà, trong đó có Đài Tiếng nói Việt Nam (VOV), đang đứng trước những cơ hội và thách thức lớn để hoàn thành sứ mệnh và nhiệm vụ mà Đảng và Nhà nước giao cho, giữ vững vai trò định hướng dư luận xã hội và hiện đại hóa, chuyên nghiệp hóa. Đặc biệt, trong giai đoạn lịch sử này, báo chí, truyền thông Việt Nam cần phải có những thay đổi thể nào trước yêu cầu đổi mới chính sách, chuyển đổi số và phát triển nền tảng đa phương tiện?

Báo chí phải là nơi phản ánh hiệu quả chính sách

Kỷ niệm 100 năm Ngày Báo chí Cách mạng Việt Nam (21/6/1925 - 21/6/2025) là một dấu mốc lịch sử đầy tự hào với những người làm báo Cách mạng. Trong suốt một thế kỷ đấu tranh giành độc lập, tự do và sau đó là xây dựng và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa, hội nhập quốc tế dưới sự lãnh đạo của Đảng, báo chí Cách mạng Việt Nam luôn phục vụ đất nước vì lợi ích của quốc gia, dân tộc, vì phần vinh, hạnh phúc của Nhân dân, không ngừng trưởng thành vững mạnh về mọi mặt, là lực lượng nòng cốt, tiên phong trên mặt trận tư tưởng - văn hóa, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng.

Chúng ta nhớ lại, khi sáng lập báo Thanh Niên, khởi nguồn của báo chí Cách mạng Việt Nam, Chủ tịch Hồ Chí Minh kính yêu và cũng là nhà báo vĩ đại hiệu quả báo chí là công cụ hữu hiệu và sắc bén để tuyên truyền cách mạng, vận động quần chúng. Và sự thực trong một thế kỷ qua, báo chí Cách mạng Việt Nam tự hào vì đã làm rất tốt trọng trách này. Ngày nay, khi chúng ta tiến bước vào kỷ nguyên giàu mạnh, thịnh vượng, phát triển, báo chí nước nhà cần tiếp tục thực hiện tốt nhất sứ mệnh, đặc biệt và trước hết là truyền thông chính sách. Các cơ quan báo chí, trong đó có Đài Tiếng nói Việt Nam (TNVN) là kênh thông tin, là phương thức cơ bản để truyền thông về khát vọng phát triển đất nước, thực hiện các mục tiêu 100 năm; về các Nghị quyết của Đảng; về các quyết sách, pháp luật của Quốc hội; về sự chỉ đạo, điều hành của Chính phủ và về sự tham gia của toàn xã hội hướng tới tương lai. Trong thời điểm này và sắp tới, nhiệm vụ truyền thông chính sách đặt ra hết sức nặng nề với yêu cầu rất cao khi chúng ta nhìn nhận chính sách luôn luôn là vấn đề quan trọng hàng đầu trong sự phát triển kinh tế - xã hội, giữ



Đài Tiếng nói Việt Nam không ngừng đổi mới sáng tạo, giữ vững vai trò tiên phong trong lĩnh vực truyền thông quốc gia.

“Để thực hiện tốt nhiệm vụ thông tin, tuyên truyền, những năm qua Đài TNVN đã vận hành theo mô hình tổ hợp truyền thông đa phương tiện; chủ động triển khai chuyển đổi số trong điều kiện thiếu thốn cả thiết bị, công nghệ, kinh nghiệm. Nhưng Đài TNVN nhận thấy bước đầu thu được những thành công nhất định và sẽ phải tiếp tục thực hiện phương châm “chuyển đổi để thích ứng”.

vững quốc phòng- an ninh của mỗi quốc gia. Truyền thông chính sách là mối tương tác hai chiều. Báo chí phải thực sự là cầu nối giữa Đảng, Nhà nước, Quốc hội, Chính phủ và chính quyền đối với Nhân dân; giải thích chủ trương, chính sách, pháp luật nhưng đồng thời lại là diễn đàn dân chủ, phản ánh trung thực tâm tư và nguyện vọng chính đáng của Nhân dân tới Đảng, Nhà nước và quan trọng hơn là nơi phản ánh hiệu quả chính sách.

Sự thay đổi đang đặt ra những yêu cầu rất cao, rất mới với báo chí trong việc truyền thông chính sách. Nếu không theo kịp thì từng cơ quan báo chí sẽ sụt giảm vai trò, mất đi ảnh hưởng trong lòng công chúng. Vì vậy, thời gian qua, báo chí nói chung, Đài TNVN nói riêng đã trải qua đề đổi mới và phát huy, sáng tạo, kịp thời có những sản phẩm phù hợp thông tin, tuyên truyền những vấn đề nóng hổi được toàn xã hội quan tâm. Những câu chuyện về việc đóng góp ý kiến vào Dự thảo Nghị quyết của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Hiến pháp 2013; triển khai các Nghị quyết 57, 59, 66, 68 của Bộ Chính trị hay còn gọi là “Bộ tứ trụ cột” đề cập phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, đối ngoại và hội nhập quốc tế, phát triển kinh tế tư nhân trở thành động lực quan trọng nhất..., hoặc quá trình tổ chức chính quyền địa phương hai cấp đã được thông tin rộng rãi trên báo chí.

Tại Đài TNVN đã xây dựng các chuyên mục, chuyên trang, chương trình, các sản phẩm cả phát thanh, báo điện tử, báo in và trên các nền tảng số để thông tin, tuyên truyền. Một ví dụ nữa là tại các Kỳ họp thường kỳ thứ bảy, thứ tám, Kỳ họp bất thường lần thứ chín, Quốc hội thông qua 33 luật và tại Kỳ họp thứ chín, Quốc hội khóa

XV đang diễn ra, dự kiến thông qua 34 luật nữa. Như vậy, chỉ trong 4 kỳ họp đã thảo luận và thông qua tới 67 luật, chiếm 31,4% trên tổng số 213 luật đã được Quốc hội thông qua và còn hiệu lực. Đây là một con số rất lớn. Vậy báo chí, truyền thông cần chủ động nắm bắt đề thông tin tới công chúng sự đổi mới, quyết tâm của Quốc hội trong việc tháo gỡ “các điểm nghẽn” thể chế, phục vụ phát triển đất nước, thể chế hóa các Nghị quyết của Đảng và tầm nhìn chiến lược của các nhà Lãnh đạo đất nước. Cả một hệ thống đang chuyển động mạnh mẽ, nhanh chóng trên tất cả các mặt, đòi hỏi người làm báo phải nhạy bén, phải trách nhiệm, phải thích ứng để nắm bắt “hoi thờ cuộc sống và bước chuyển mình của đất nước”.

Làm được điều này, báo chí không chỉ trở thành một kênh để bảo đảm quyền làm chủ của người dân mà truyền thông chính sách tạo ra sự thay đổi nhận thức hướng tới đồng thuận về ý chí; từ đó sẽ dẫn tới sự ủng hộ và hành động mạnh mẽ và cuối cùng là sẽ mở ra những nguồn lực lớn, tạo nên sức mạnh lớn, hiệu quả cao trong xây dựng, thực thi chính sách, biến chính sách thành nguồn lực vật chất. Chủ động truyền thông chính sách cũng góp phần đấu tranh chống các quan điểm sai trái, thù địch, xử lý kịp thời thông tin xấu độc, luận điệu xuyên tạc trên không gian mạng.

Báo chí phải luôn luôn nhạy bén, thay đổi cách thức để thích ứng với những yêu cầu mới trong công tác thông tin, truyền thông, nhất là về những chủ trương, chính sách mới. Đồng thời cơ quan báo chí cũng phải thực hiện tốt nhất những chủ trương, chính sách mới, trong đó có những chính sách với báo chí. Chính phủ đang rất quan tâm và Quốc

hội cũng đang chỉ đạo sửa đổi Luật Báo chí năm 2016, được báo giới cả nước quan tâm sâu sắc với kỳ vọng sẽ có những quy định thể chế hóa các chủ trương của Đảng, tạo cơ sở pháp lý để các cơ quan báo chí phát triển thuận lợi trong bối cảnh công nghệ làm báo thay đổi mạnh mẽ, tổ chức lại mô hình cơ quan báo chí, cạnh tranh thông tin gay gắt và đòi hỏi phải đầu tư trang thiết bị, đáp ứng yêu cầu mới, mở ra một không gian phát triển mới của báo chí Cách mạng trong hành trình cùng dân tộc xây dựng đất nước giàu mạnh, văn minh và xây dựng nền báo chí chuyên nghiệp, hiện đại, nhân văn.

Chuyển đổi số - nền tảng cốt lõi trong chiến lược đổi mới và phát triển của VOV

Các cơ quan báo chí hiện nay đang đối mặt với nhiều cơ hội và thách thức trong tiến trình chuyển đổi số. Một mặt, nền tảng công nghệ phát triển nhanh chóng, trí tuệ nhân tạo (AI), dữ liệu lớn (Big Data), các nền tảng phân phối nội dung số. Mặt khác, nhu cầu thông tin của công chúng, nhất là công chúng trẻ vừa đa dạng, vừa cá nhân hóa. Chúng ta cũng đứng trước nguy cơ mất chủ quyền thông tin và nội dung số do các nền tảng nước ngoài.

Tại Đài TNVN, để thực hiện tốt nhiệm vụ thông tin, tuyên truyền, những năm qua, Đài đã vận hành theo mô hình tổ hợp truyền thông đa phương tiện; chủ động triển khai chuyển đổi số trong điều kiện thiếu thốn cả thiết bị, công nghệ, kinh nghiệm. Nhưng Đài TNVN nhận thấy bước đầu thu được những thành công nhất định và sẽ phải tiếp tục thực hiện phương châm “chuyển đổi để thích ứng”. Có 4 lợi ích cốt lõi mà chuyển đổi số mang lại cho Đài TNVN:

Thứ nhất, mở rộng phạm vi tiếp cận: Nhờ nền tảng số như podcast, radio online, người nghe có thể tiếp cận mọi lúc, mọi nơi - vượt giới hạn sóng FM/AM truyền thống;

Thứ hai, cá nhân hóa trải nghiệm: Ứng dụng AI để gợi ý nội dung theo sở thích, hỗ trợ người khiếm thị nhờ công nghệ giọng nói - giúp biên tập viên tiết kiệm thời gian;

Thứ ba, hiểu rõ người nghe: Phân tích dữ liệu hành vi giúp tối ưu hóa nội dung, nâng cao chất lượng chương trình;

Thứ tư, tăng doanh thu, đa dạng mô hình kinh doanh: Quảng cáo cá nhân hóa, nội dung trả phí, nội dung độc quyền mở ra nguồn thu bền vững.

Sắp tới, cần tiếp tục khuyến khích các sáng kiến truyền thông dựa trên công nghệ nền tảng “Made in Vietnam”; Ban hành “Chiến lược quốc gia về truyền thông số đến năm 2035”, tích hợp truyền thông trong chương trình chuyển đổi số quốc gia, nhằm chia sẻ công nghệ, chuẩn dữ liệu và phản ứng nhanh trước khủng hoảng thông tin; ưu tiên nguồn lực đào tạo đội ngũ “nhà báo số”, kết hợp phóng viên, kỹ sư công nghệ, chuyên gia dữ liệu - từ đó nâng cao năng lực sản xuất nội dung trong môi trường đa phương tiện. Trong quá trình này, Đài TNVN tiếp tục phát huy những kinh nghiệm đã có, cùng với các cơ quan báo chí thực hiện đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, đổi mới mô hình quản trị và quản lý, tiếp tục phát triển để giữ vững vai trò tiên phong trong lĩnh vực truyền thông quốc gia.■

“Báo chí không chỉ đưa tin mà phải cung cấp tri thức; không chỉ phản ánh mà phải dẫn dắt; không chỉ đưa sự thật mà phải giúp nhân dân hiểu đúng bản chất sự thật”.

PGS.TS Hoàng Phúc Lâm, Phó Giám đốc Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh

“Báo chí không chỉ là người đưa tin mà cần được nhìn nhận và trao quyền như một đối tác chính sách, một chủ thể có khả năng tác động, đồng hành và hoàn thiện chính sách công”.

Ths Vũ Thị The, NXB Chính trị quốc gia Sự thật

Báo chí dẫn dắt và kiến tạo dòng chảy tư tưởng

■ NGUYỄN VĂN

Cuộc cách mạng tinh gọn bộ máy tổ chức của hệ thống chính trị đang được triển khai quyết liệt, khẩn trương với mục tiêu phục vụ tốt nhất cho lợi ích quốc gia - dân tộc nên được nhân dân đồng tình, ủng hộ. Có được điều này một phần nhờ sự vào cuộc tích cực của các cơ quan báo chí thông qua các đợt tuyên truyền mạnh mẽ trên tất cả các phương tiện truyền thông với nhiều hình thức thể hiện phong phú, hấp dẫn.

Lan tỏa sâu rộng tư duy, tầm nhìn và quyết sách mới

Nói về vai trò của báo chí, ông Nguyễn Đình Vĩnh, Phó Bí thư Thường trực Thành ủy Đà Nẵng chia sẻ, thành phố Đà Nẵng đang bước vào một kỷ nguyên phát triển toàn diện, khi hợp nhất với Quảng Nam mở ra dư địa mới, vươn mình thành trung tâm kinh tế - tài chính - công nghệ mang tầm khu vực. Để đạt mục tiêu đó, thành phố cần có sự đoàn kết, đồng lòng, chung sức của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân; trong đó, báo chí, nhất là báo chí hoạt động trên địa bàn thành phố đóng vai trò hết sức quan trọng. Trong bối cảnh thành phố đang gấp rút tiến hành Đại hội Đảng bộ các cấp và tập trung sắp xếp tinh gọn bộ máy, sáp nhập đơn vị hành chính cấp tỉnh, cấp xã, nhanh chóng ổn định bộ máy, rất cần sự cổ vũ, động viên, đồng hành của báo chí.

PGS.TS Hoàng Phúc Lâm, Phó Bí thư Đảng ủy, Phó Giám đốc Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh cho rằng, một trong những vai trò cốt lõi của báo chí hiện nay là làm rõ và lan tỏa sâu rộng các đường lối, chủ trương, đặc biệt là tư duy, tầm nhìn và quyết sách mới mang tính đột phá, chiến lược của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Trong bối cảnh đất nước đang thực hiện những cuộc cách mạng về thể chế, tinh gọn bộ máy, đẩy mạnh đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia, báo chí đã diễn giải, phân tích, làm cho các chủ trương này trở nên gần gũi, dễ hiểu, thấm sâu vào nhận thức và hành động của mọi tầng lớp nhân dân. “Thời gian qua, báo chí đã tích cực tuyên truyền, phản ánh sâu sắc về tinh thần “kỷ nguyên mới”, “kỷ nguyên vươn mình”, qua đó khơi dậy niềm tự hào, ý chí tự lực, tự cường và khát vọng phát triển đất nước. Báo chí đã phát huy vai trò tiên phong trong việc tuyên truyền, triển khai Nghị quyết số 18-NQ/TW về sắp xếp, tinh gọn bộ máy với hàm nghĩa đây là một “cuộc cách mạng” của dân tộc. Song hành với việc thông tin rõ chủ trương, chính sách, báo chí thể hiện vai trò định hướng dư luận thông qua việc giải đáp băn khoăn, phân tích sâu sắc, đa chiều, tạo sự đồng thuận cho toàn hệ



Hội báo quốc tế công bố chính thức Quyết định vận hành tổ chức bộ máy mới của Việt Nam theo mô hình chính quyền 2 cấp từ 1/7/2025.

thống chính trị và nhân dân về chủ trương đúng đắn này, chỉ rõ những khó khăn ban đầu nhưng nhấn mạnh mục tiêu cao nhất là nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động”, PGS.TS Hoàng Phúc Lâm nhận xét.

Thông tin về việc triển khai thực hiện chủ trương của Đảng về sắp xếp, cải cách, tổ chức bộ máy theo hướng tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả trở thành chủ đề nổi bật trên tất cả các loại hình, ấn phẩm báo chí - truyền thông thời gian qua. Chủ đề này thu hút sự quan tâm đặc biệt của người dân.

Ông Đỗ Việt Thắng (Yên Cường, Nam Định) cho biết, ban đầu ông lo ngại việc bỏ cấp huyện hoặc tương đương sẽ khiến người dân phải di chuyển xa hơn khi phải lên tỉnh thực hiện các thủ tục hành chính. “Tuy nhiên, qua các phương tiện truyền thông tôi biết rằng, Chính phủ, các bộ, ngành đang đẩy mạnh mở rộng các dịch vụ hành chính công trực tuyến giúp người dân có thể thực hiện các thủ tục giấy tờ tại nhà mà không cần di chuyển xa, dần dần thiết lập các trung tâm hành chính liên vùng để người dân thực hiện thủ tục nhanh chóng mà không phải lên tận tỉnh, vì thế, tôi không còn lo ngại nữa. Nhờ xem, nghe, đọc báo mà tôi biết được tiến độ thực hiện việc tinh gọn bộ máy đã thực hiện đến đâu, những gì đã làm được, những vướng mắc cần giải quyết. Các hội nghị các cấp, các cuộc tiếp xúc cử tri của lãnh đạo Đảng, Nhà nước cũng được báo chí thông tin kịp thời đến người dân” - ông Thắng chia sẻ.

Báo chí với vai trò dẫn dắt

PGS. TS Hoàng Phúc Lâm cho rằng, trong một thế giới biến động không ngừng, thông tin đa dạng nhưng cũng đầy nhiễu loạn, công chúng cần những phân tích có chiều sâu, những bình luận sắc sảo, những dự báo có cơ sở lý luận từ các cơ quan báo chí chính thống để hiểu đúng bản chất từ các sự kiện thực tiễn, nhận diện rõ cơ hội và thách thức.

“Khi đất nước triển khai những

nhiệm vụ mang tính chiến lược, phức tạp, có tác động sâu rộng, báo chí cần phát huy vai trò trong việc thông tin đầy đủ, giải thích cặn kẽ, phân tích thấu đáo để tạo sự thống nhất về nhận thức và hành động. Báo chí nên chủ động mở các diễn đàn, tuyên bài phân tích lợi ích chủ trương, đồng thời phản ánh tâm tư, nguyện vọng, giải đáp kịp thời những băn khoăn, vướng mắc của cán bộ, đảng viên và nhân dân, qua đó củng cố niềm tin và tạo sự ủng hộ rộng rãi. Việc tuyên truyền hiệu quả về công tác chuẩn bị Đại hội XIV của Đảng, làm rõ những điểm mới, những vấn đề lý luận và thực tiễn đặt ra, chính là góp phần huy động trí tuệ, tâm huyết của toàn dân vào sự kiện chính trị trọng đại này”, PGS.TS Hoàng Phúc Lâm kiến nghị.

Ths Vũ Thị The, NXB Chính trị quốc gia Sự thật nhận xét, thời gian qua, việc tuyên truyền, triển khai Nghị quyết số 18-NQ/TW được đặc biệt chú trọng. Với mạng lưới cơ quan báo chí trải rộng khắp cả nước và khả năng tiếp cận mọi tầng lớp nhân dân, báo chí có thể truyền tải chính sách một cách dễ hiểu, sinh động, phù hợp với trình độ và ngôn ngữ của từng nhóm dân cư, cung cấp thông tin đầy đủ, kịp thời và minh bạch về các chính sách mới, giúp người dân hiểu rõ mục tiêu, lộ trình thực hiện chính sách.

Trong tiến trình đổi mới và phát triển đất nước, để chính sách đi vào cuộc sống, có sức sống bền vững và nhận được sự đồng thuận của xã hội thì truyền thông chính sách là một yếu tố không thể thiếu, trong đó báo chí giữ vai trò nòng cốt. Báo chí không chỉ là người đưa tin mà cần được nhìn nhận và trao quyền như một đối tác chính sách, một chủ thể có khả năng tác động, đồng hành và hoàn thiện chính sách công. Đó là nền tảng để xây dựng một nhà nước phục vụ, minh bạch, hiệu quả và dân chủ hơn. Vì vậy, đầu tư cho báo chí, nâng cao chất lượng truyền thông chính sách là đầu tư cho sự ổn định và phát triển bền vững của đất nước.■

CHUYỂN ĐỔI SỐ BÁO CHÍ - TRUYỀN THÔNG:

Xu thế tất yếu trong thời đại số - Góc nhìn từ Đài Tiếng nói Việt Nam



■ TS VŨ HẢI QUANG,
Phó Tổng Giám đốc Đài TNVN

Đứng trước thời đại số đang diễn ra một cách sâu rộng ở mọi lĩnh vực của đời sống kinh tế - xã hội, báo chí - truyền thông muốn hoàn thành sứ mệnh vẻ vang như một trăm năm qua, đặc biệt trong bối cảnh đất nước đang bước vào Kỷ nguyên mới - kỷ nguyên vươn mình của dân tộc thì không thể đứng ngoài làn sóng công nghệ, dưới sự tác động to lớn của trí tuệ nhân tạo (AI), dữ liệu lớn (Big Data), mạng xã hội và các nền tảng xuyên biên giới. Trong bối cảnh đó, chuyển đổi số trong báo chí - truyền thông không còn là lựa chọn, mà là yêu cầu bắt buộc để đảm bảo sự tồn tại và phát triển.

Xu thế tất yếu trong thời đại số

Báo chí - Truyền thông thế giới đang chứng kiến một cuộc cách mạng kép: vừa phải thích nghi với hành vi tiếp nhận nội dung thay đổi nhanh chóng của công chúng, vừa phải bảo vệ được tính chính thống và giá trị cốt lõi giữa “biên thông tin” vô cùng hỗn độn, khó kiểm soát trên không gian mạng. Điều này đã đặt ra một bài toán phức hợp: làm sao để vừa hiện đại hóa quy trình làm báo, vừa giữ vững được định hướng tư tưởng, giá trị đạo đức và trách nhiệm xã hội của báo chí - truyền thông.

Tại Việt Nam, sự bùng nổ của các nền tảng số và mạng xã hội, các hạ tầng xuyên biên giới như Facebook, YouTube, TikTok... đã thay đổi căn bản hành vi tiếp nhận thông tin của công chúng. Theo Báo cáo tổng quan toàn cầu về Kỹ thuật số 2024 được công bố thông qua sự hợp tác giữa We Are Social và Meltwater, người dùng mạng xã hội đạt con số 5 tỷ người, còn tại Việt Nam, số người sử dụng Internet đạt hơn 78 triệu người (chiếm gần 80% dân số), với thời lượng trung bình sử dụng mạng xã hội lên tới 2 giờ 37 phút/ngày, trong số đó, hơn 92% người dùng truy cập bằng thiết bị di động, với xu hướng tiếp nhận nội dung ngắn, nhanh và cá nhân hóa theo đề xuất của AI.

Trong bối cảnh đó, báo chí - truyền thông truyền thống nếu chỉ dừng lại ở báo in, phát thanh, truyền hình hoặc báo điện tử đơn thuần sẽ khó giữ chân công chúng. Thách thức lớn hơn là khả năng duy trì vai trò trung tâm trong không gian truyền thông, vốn ngày càng bị phân mảnh bởi sự cạnh



Để thông tin, xác thực, dẫn dắt và kiến tạo niềm tin xã hội, báo chí - truyền thông bắt buộc phải chuyển đổi số toàn diện.

tranh của các nền tảng số và luồng thông tin không kiểm chứng. Chuyển đổi số báo chí - truyền thông vì vậy không thể hiểu đơn giản là “chuyển báo giấy lên web”, hay “có thêm tài khoản mạng xã hội”, mà đó là một quá trình tái cấu trúc toàn diện, từ mô hình tổ chức tòa soạn, quy trình sản xuất - phân phối nội dung, có chiến lược về sản xuất nội dung và quản trị đội ngũ phóng viên, biên tập viên cho đến mô hình tài chính báo chí - truyền thông trong môi trường số. Đó là một cuộc chuyển mình từ bên trong - đòi hỏi cả tư duy lẫn công nghệ.

Báo chí Cách mạng Việt Nam - từ ra đời đến bước ngoặt chuyển đổi số

Năm 2025 - Kỷ niệm 100 năm Báo chí cách mạng, đánh dấu 100 năm hình thành và phát triển, đang từng bước tái cấu trúc toàn diện trên nền tảng số, hướng tới một nền báo chí - truyền thông chuyên nghiệp, nhân văn và hiện đại.

Bước sang thế kỷ XXI, với sự phát triển của công nghệ, đặc biệt là mạng xã hội, dữ liệu lớn (Big Data) và trí tuệ nhân tạo (AI), vai trò dẫn dắt của báo chí - truyền thông chính thống đang bị phân tán, thậm chí bị đe dọa bởi các nguồn tin không kiểm chứng, nội dung giật gân và thông tin giả mạo. Đây là bối cảnh hoàn toàn khác biệt: Nếu như trước kia, công chúng tìm đến báo chí - truyền thông để biết sự thật, thì ngày nay, sự thật phải đi tìm công chúng giữa vô vàn “tiếng ồn” và “can nhiễu”. Khi mà “người người làm tin, nhà nhà chia sẻ”, thì vai trò của báo chí - truyền thông không chỉ là thông tin, mà phải là xác thực, dẫn dắt và kiến tạo niềm tin xã hội. Và để làm được điều đó, báo chí - truyền thông không thể dùng công cụ cũ trong một cuộc chơi mới - mà bắt buộc phải chuyển đổi số toàn diện.

Khái niệm “chuyển đổi số báo chí - truyền thông” vì thế cần được hiểu sâu sắc

Trong những năm gần đây, báo chí - truyền thông Việt Nam đã có những bước đi đáng ghi nhận trong chuyển đổi số, đặc biệt là ở các cơ quan báo chí - truyền thông lớn ở Trung ương. Tuy nhiên, sự chuyển dịch này vẫn chưa đồng đều, còn thiếu đồng bộ và phần lớn mang tính “ứng phó kỹ thuật” hơn là tái cấu trúc chiến lược.

hơn, đó không phải là một dự án đầu tư kỹ thuật, công nghệ mà là một sự tái định hình sứ mệnh báo chí - truyền thông trong thời đại số. Thực tiễn quốc tế cho thấy, ngay cả những đài lớn như BBC (Anh), NHK (Nhật Bản), NPR (Mỹ), hay KBS (Hàn Quốc)... để hoàn thành sứ mệnh của mình, họ cũng đã chuyển mình mạnh mẽ với các nền tảng số tích hợp - từ truyền hình trực tuyến, podcast, vodcast cá nhân hóa, đến ứng dụng AI trong phân tích xu hướng, hành vi của công chúng. Những cơ quan nào không kịp đổi mới hoặc đổi mới nửa vời đều chứng kiến sự sụt giảm công chúng, uy tín và doanh thu một cách đáng kể.

Trong những năm gần đây, báo chí - truyền thông Việt Nam đã có những bước đi đáng ghi nhận trong chuyển đổi số, đặc biệt là ở các cơ quan báo chí - truyền thông lớn ở Trung ương. Tuy nhiên, sự chuyển dịch này vẫn chưa đồng đều, còn thiếu đồng bộ và phần lớn mang tính “ứng phó kỹ thuật” hơn là tái cấu trúc chiến lược. Điều này khiến báo chí - truyền thông chính thống phần nào rời xa vị trí trung tâm trong không gian truyền thông hiện đại. Theo số liệu thống kê đến cuối 2024, trong tổng số 884 cơ quan báo chí - truyền thông (812 báo và tạp chí, 72 đài PTTH) có khoảng trên 40% cơ quan báo chí - truyền thông đã đưa nội dung lên mạng internet, trong khi đó theo Chiến lược Chuyển đổi số Báo chí - Truyền thông đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 (Quyết định 348/QĐ-TTg, ký ngày 6/4/2023), phần đầu đạt 70% cơ quan báo chí - truyền thông đưa nội dung lên các nền tảng số vào cuối 2025 và 100% cơ quan báo chí - truyền thông hoàn thành chuyển đổi số vào năm 2030.

Trong thực trạng và bối cảnh đó, báo chí - truyền thông Việt Nam cần một bước ngoặt thực sự - một cuộc “cách mạng trong lòng cách mạng” - để giữ vững vị trí là lực lượng dẫn dắt tư tưởng, phản biện chính sách và kết nối cộng đồng. Bước ngoặt đó chỉ có thể được khởi động bằng một chiến lược chuyển đổi số bài bản, toàn diện, có chiều sâu từ Trung ương đến địa phương, từ mô hình tổ chức đến con người, từ kỹ thuật số đến văn hóa số.

“Qua 100 năm xây dựng và phát triển, Báo chí Cách mạng Việt Nam đã có những bước phát triển mạnh mẽ cả về số lượng, chất lượng, chương trình, nội dung ấn phẩm, bước đầu đã làm chủ công nghệ truyền thông hiện đại. Nhiều cơ quan báo chí - truyền thông đã phát triển thành cơ quan báo chí - truyền thông đa phương tiện ngang tầm khu vực và thế giới, đội ngũ những người làm báo ngày càng lớn mạnh, vững vàng về bản lĩnh chính trị, giỏi về nghiệp vụ, gương mẫu về đạo đức nghề nghiệp và thực hiện tốt chức trách xã hội”.

Ông Trần Cẩm Tú,
Ủy viên Bộ Chính trị, Thường trực Ban Bí thư

Góc nhìn từ Đài Tiếng nói Việt Nam

Với vai trò là cơ quan truyền thông chủ lực của Quốc gia, Đài Tiếng nói Việt Nam (TNVN) đã có mặt ngay từ những ngày đầu của Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. Ra đời vào ngày 7/9/1945, chỉ 5 ngày sau Tuyên ngôn Độc lập, Đài TNVN không chỉ là tiếng nói chính thức của Đảng, Chính phủ mà còn là biểu tượng của khát vọng độc lập - tự do - hòa bình của cả dân tộc.

Trong hai cuộc kháng chiến vệ quốc vĩ đại, Đài TNVN đã đóng vai trò đặc biệt quan trọng, là “mạch nối thông tin” giữa tiền tuyến và hậu phương, giữa lãnh đạo cách mạng với đồng bào và chiến sĩ cả nước, nhân dân yêu chuộng hòa bình trên thế giới. Những bản tin phát đi từ rừng núi chiến khu, từ lòng địa đạo hay giữa thành phố bị chiếm đóng đã tiếp lửa tinh thần yêu nước, hun đúc ý chí quyết chiến, quyết thắng của Đảng và dân tộc ta.

Bước vào thời kỳ Đổi mới, Đài TNVN tiếp tục khẳng định vị trí không thể thay thế của mình trên mặt trận tư tưởng - văn hóa. Với hệ thống phát thanh đa kênh, phủ sóng rộng khắp trên cả nước và nhiều khu vực trọng điểm trên thế giới bằng sóng SW, AM, FM, với mạng lưới phóng viên trải khắp mọi miền đất nước và nhiều quốc gia trên thế giới, Đài đã không ngừng đổi mới nội dung, phương thức truyền tải, đồng thời giữ vững tính định hướng, chính xác và nhân văn của Báo chí cách mạng.

Ngày nay, trong bối cảnh truyền thông đa nền tảng và chuyển đổi số mạnh mẽ, Đài TNVN đã trở thành một Cơ quan truyền thông đa phương tiện - đa ngôn ngữ - phát sóng và phân phối nội dung trên đa nền tảng: phát thanh, báo điện tử, báo in và mạng xã hội, phục vụ nhiều triệu khán thính giả trong và ngoài nước. Không chỉ giữ vai trò nòng cốt trong công tác tuyên truyền, Đài TNVN còn là một “cánh tay nối dài” của Đảng và Nhà nước trong công cuộc xây dựng xã hội số, công dân số và kinh tế số.

Trong bức tranh tổng thể về chuyển đổi số báo chí - truyền thông Việt Nam, Đài TNVN cũng như các cơ quan báo chí khác có những khó khăn trong nội tại hệ sinh thái báo chí - truyền thông, đối diện với những rào cản không hề nhỏ: Thiếu vốn đầu tư: Đặc biệt với các báo ngành, báo địa phương chưa có nguồn lực để xây dựng nền tảng số, CMS hiện đại hay studio đa phương tiện; Thiếu nhân sự công nghệ: Phần lớn nhà báo vẫn hoạt động theo cách truyền thống, thiếu kỹ năng số như dựng video, podcast, phân tích dữ liệu hay làm nội dung cho mạng xã hội; Thiếu mô hình vận hành hội tụ: Đa số vẫn theo cách tổ chức tuyến tính - báo in, phát thanh, truyền hình, điện tử vận hành rời rạc, thiếu chia sẻ dữ liệu và cộng tác nội dung.

Để vượt qua những rào cản nói trên, Đài TNVN đã và đang tiếp cận từng bước một cách bài bản, chắc chắn, quyết liệt và mang tầm chiến lược. Không chỉ đơn thuần là “ứng dụng công nghệ”, Đài TNVN đã và đang tiến hành chuyển

đổi số toàn diện cả về hạ tầng, nội dung, nhân sự và mô hình vận hành, hướng tới mục tiêu trở thành tổ hợp truyền thông số Quốc gia tiên tiến, hiện đại.

Đầu tư hạ tầng - kiến tạo nền tảng công nghệ cho truyền thông hội tụ

Đài TNVN là một trong số những cơ quan báo chí - truyền thông chủ lực Quốc gia chủ động đầu tư mạnh mẽ vào hệ thống hạ tầng số, coi đó là nền tảng thiết yếu cho sự chuyên đổi. Từ việc xây dựng Trung tâm tích hợp sản xuất - phát sóng phân phối nội dung trên nền tảng số, đến việc thử nghiệm áp dụng các chuẩn phát sóng số mặt đất DAB+ và DRM. Đài TNVN không chỉ hiện đại hóa quy trình vận hành mà còn tạo điều kiện để mở rộng vùng phủ sóng, giảm phụ thuộc vào phương thức sản xuất phát sóng truyền thống. Để đạt được mục tiêu nói trên, Đài TNVN phải tái cấu trúc một cách toàn diện và lấy công chúng số làm trung tâm. Như vậy, việc chuyên đổi số không còn là việc “nâng cấp hình thức”, mà là thay đổi bản chất mô hình hoạt động báo chí - truyền thông. Các yêu cầu được đặt ra:

Tổ chức lại newsroom theo mô hình hội tụ: tích hợp biên tập, kỹ thuật, truyền thông số và dữ liệu người dùng. Xây dựng các phòng thu đa phương tiện kiểu Oneman, ứng dụng dữ liệu lớn, trí tuệ nhân tạo giảm bớt sự phụ thuộc vào kỹ thuật viên, tạo điều kiện cho phóng viên, biên tập viên có điều kiện thể hiện được ý tưởng của mình trong việc sáng tạo tác phẩm báo chí phát sóng trên đa nền tảng; Xây dựng nền tảng phân phối nội dung riêng, không phụ thuộc hoàn toàn vào bên thứ ba (Facebook, Google);

Phát triển kinh tế báo chí - truyền thông dữ liệu (data-driven journalism) và mô hình đa nguồn thu: podcast thương mại, tiến tới việc thu phí nội dung, hợp tác thương hiệu...; Áp dụng AI, Big Data, Cloud Computing, Blockchain... để hỗ trợ sản xuất, phân tích hành vi người dùng và bảo vệ nội dung chính thống; Xây dựng trung tâm dữ liệu, số hóa và lưu trữ các tư liệu lịch sử từ khi thành lập nước đến nay... phục vụ cho việc sử dụng chung tư liệu cho tất cả các loại hình.

Với phương châm “mỗi người dùng là một trung tâm tiếp nhận thông tin”, Đài TNVN đang tiệm cận mô hình cá nhân hóa truyền thông - một chuẩn mực của các đài công lớn trên thế giới như BBC Sounds (Anh), NHK+ (Nhật Bản) hay ABC Listen (Úc).

Đào tạo nhà báo số - từ “nghề báo truyền thống” đến “kỹ năng truyền thông tích hợp”

Đài TNVN không chỉ đầu tư công nghệ mà còn xác định con người là trung tâm của chuyển đổi số. Đài đã triển khai mô hình đào tạo “nhà báo kép” - những phóng viên, biên tập viên không chỉ giỏi nghiệp vụ báo chí - truyền thông, mà còn thành thạo quay dựng video, sản xuất podcast, xử lý dữ liệu, livestream hiện trường và vận hành nền tảng số.

Ví dụ: Phóng viên VOV Giao thông có thể tác nghiệp từ hiện trường tai nạn, vừa truyền tin hiệu về trung tâm, đồng thời livestream trên TikTok; Kênh Đối ngoại VOV5 sản xuất các chương trình podcast bằng nhiều ngôn ngữ Anh, Nga, Pháp, Trung, Nhật, Tây Ban Nha... phát sóng trên nền tảng số, lan tỏa hình ảnh đất nước, con người Việt Nam tới thính giả toàn cầu.

Ngoài đào tạo nội bộ, Đài TNVN còn hợp tác với nhiều tổ chức quốc tế như DW Akademie (Đức), ABU (Liên minh Phát thanh - Truyền hình châu Á - Thái Bình Dương), AIBD, CIRTEF... để cập nhật kỹ năng hiện đại và chuẩn hóa đào tạo theo mô

hình báo chí - truyền thông toàn cầu.

Đổi mới mô hình tài chính - Khẳng định tính độc lập và bền vững

Nhận thức rõ xu thế sụt giảm nguồn thu từ quảng cáo truyền thông, Đài TNVN đã và đang triển khai và thử nghiệm nhiều mô hình kinh tế báo chí - truyền thông mới: Nội dung đặt hàng có định hướng: hợp tác với các cơ quan nhà nước, tổ chức quốc tế để sản xuất chuyên mục về giáo dục, môi trường, đô thị thông minh...; Podcast thương mại: phát triển các chuỗi podcast chuyên đề, tích hợp quảng cáo thương hiệu, hoặc cung cấp phiên bản không quảng cáo, trả phí; Ứng dụng AI và dữ liệu: huấn luyện AI bắt chước những giọng đọc huyền thoại ở Đài TNVN như: NSND Tuyết Mai, NSUT Kim Cúc, Trịnh Thị Ngọc..., chuyển ngữ từ tiếng Việt sang các thứ tiếng nước ngoài do Kênh VOV5 đang sản xuất, phát sóng, gợi ý nội dung theo hành vi người dùng - hướng tới tối ưu hóa trải nghiệm và tăng doanh thu từ quảng cáo theo đối tượng.

Sự kết hợp giữa dữ liệu - nội dung - công nghệ - tài chính đang giúp Đài TNVN hình thành một hệ sinh thái kinh tế báo chí - truyền thông bền vững, giảm dần sự phụ thuộc vào ngân sách Nhà nước, tạo ra nhiều cơ hội sáng tạo nội dung chất lượng và độc lập hơn trong tác nghiệp của phóng viên, biên tập viên.

Vai trò dẫn dắt của truyền thông - Đài phát thanh mô hình “nền tảng số”

Không dừng lại ở việc chuyển đổi để thích ứng, Đài TNVN xác định vai trò dẫn dắt trong kiến tạo môi trường truyền thông số Quốc gia. Thông qua việc đồng hành cùng các chương trình Chuyển đổi số Quốc gia, truyền cảm hứng công dân số, thúc đẩy xã hội số, Đài TNVN đang thể hiện trách nhiệm của một cơ quan báo chí - truyền thông cách mạng hàng đầu trong thời đại mới.

Trong các tình huống khẩn cấp như đại dịch COVID-19, thiên tai, khủng hoảng y tế, nền tảng số của Đài TNVN đã phát huy hiệu quả rõ rệt: phát tin liên tục, phản ứng nhanh, kết nối cộng đồng và hỗ trợ chính sách, đặc biệt là kết hợp với việc phủ sóng truyền thông đến tận ngõ ngách các vùng sâu, vùng xa, biên giới hải đảo.

Nhìn lại hành trình một thế kỷ Báo chí cách mạng Việt Nam có thể thấy điểm chung xuyên suốt là: Báo chí không ngừng đổi mới để phục vụ Tổ quốc, phục vụ nhân dân, đồng hành cùng dân tộc. Mỗi giai đoạn phát triển đều gắn với một bước chuyển mình về tư duy, nội dung và công nghệ, để thích ứng với hoàn cảnh mới, nhiệm vụ mới. Và hôm nay, bước ngoặt lịch sử tiếp theo của báo chí - truyền thông chính là chuyển đổi số - một cuộc cách mạng không thể trì hoãn.

Chuyển đổi số báo chí - truyền thông không còn là lựa chọn có hay không, mà là điều kiện tồn tại và phát triển. Trong kỷ nguyên mà mỗi người dân đều có thể trở thành “nhà phát hành” thông tin, thì báo chí - truyền thông chính thống chỉ có thể giữ vai trò dẫn dắt nếu làm chủ được công nghệ, hiểu người dùng số, và thiết kế lại cách thức vận hành trên nền tảng dữ liệu - sáng tạo - trách nhiệm.

Đài TNVN - với vai trò là cơ quan truyền thông chủ lực Quốc gia - đang chứng minh rằng: giữ vững bản sắc chính trị - tư tưởng không hề mâu thuẫn với đổi mới công nghệ. Ngược lại, chính bản lĩnh nghề nghiệp, lòng trung thành với sứ mệnh và khả năng làm chủ công nghệ mới là yếu tố quyết định sự tồn tại và lan tỏa của báo chí - truyền thông cách mạng trong thế kỷ XXI. ■

Đài TNVN không chỉ đầu tư công nghệ mà còn xác định con người là trung tâm của chuyển đổi số. Đài đã triển khai mô hình đào tạo “nhà báo kép” - những phóng viên, biên tập viên không chỉ giỏi nghiệp vụ báo chí - truyền thông, mà còn thành thạo quay dựng video, sản xuất podcast, xử lý dữ liệu, livestream hiện trường và vận hành nền tảng số.

BÁO CHÍ VIỆT NAM TRONG KỶ NGUYÊN VƯƠN MÌNH:

Bản lĩnh vượt thách thức, khẳng định vai trò tiên phong

Trải qua 100 năm, từ những tờ báo in thô sơ đến các nền tảng truyền thông số hiện đại, báo chí nước nhà đã khẳng định vai trò không thể thay thế trong tiến trình phát triển đất nước. Đặc biệt, kỷ nguyên mới của nền báo chí cách mạng đang mở ra nhiều vận hội nhưng cũng không ít thách thức cho người làm nghề.

Nhân dịp kỷ niệm 100 năm Báo chí cách mạng Việt Nam, ông Lê Quốc Minh, Ủy viên Trung ương Đảng, Phó Trưởng Ban Tuyên giáo - Dân vận Trung ương, Tổng Biên tập Báo Nhân Dân, Chủ tịch Hội Nhà báo Việt Nam, đã có những chia sẻ tâm huyết về vai trò, thách thức và kỳ vọng đối với báo chí nước nhà trong kỷ nguyên mới của đất nước.

Giữ vững bản lĩnh, bứt phá trong kỷ nguyên số

Thưa ông, ông đánh giá như thế nào về tình hình báo chí Việt Nam hiện nay, cũng như so sánh với bối cảnh báo chí thế giới?

Báo chí Việt Nam đang ở trong một giai đoạn có thể nói là rất nhiều khó khăn và thách thức. Trước hết là sự cạnh tranh gay gắt giữa báo chí truyền thống, chính thống với vô số các kênh thông tin khác khiến cho người đọc, người xem, người nghe bây giờ có quá nhiều lựa chọn và họ xao lãng, không còn phụ thuộc vào các kênh báo chí truyền thống như trước nữa.

Trước đây, khi cần thông tin, người ta phải tìm đến báo chí chính thống và thường có quan điểm rằng “báo nói gì cũng đúng, đài nói gì cũng đúng”, nhưng hiện tại, người ta tìm kiếm thông tin chủ yếu trên internet, trên mạng xã hội (MXH). Mặc dù các nghiên cứu đã chỉ ra rằng, việc lệ thuộc quá nhiều vào MXH khiến người dùng rất dễ bị ảnh hưởng bởi tin giả, tin xấu, tin độc, thông tin sai lệch, nhưng thói quen đó đang ngày càng ăn sâu vào nhiều người.

Điều đáng nói là không chỉ người trẻ mới sử dụng MXH nhiều, mà ngay cả những người từ 50, 60 tuổi trở lên giờ đây cũng sử dụng thiết bị điện tử và theo dõi thông tin trên MXH. Và đặc biệt, một nghiên cứu cho thấy, nhóm người lớn tuổi còn dễ bị ảnh hưởng bởi tin giả nhiều hơn những nhóm khác. Với tốc độ chia sẻ nhanh chóng trên MXH khiến cho tin giả đi nhanh gấp nhiều lần tin thật, thế nên mới có câu “tin giả đi nửa vòng trái đất, chưa chắc tin thật đã xuất hiện”...

Trong bối cảnh MXH chiếm lĩnh không gian thông tin và các nền tảng truyền thông số đang lên ngôi, theo ông, báo chí cần làm gì để giữ vững vai trò dẫn dắt và phân biệt?

Trước hết, báo chí cách mạng phải giữ vững uy tín của mình. Nếu mình



Báo chí không thể đứng ngoài cuộc chuyển đổi số, mà phải đi đầu nếu muốn giữ vai trò dẫn dắt.



“Xã hội đang phát triển rất nhanh với nhiều yêu cầu cấp bách để vươn mình, để đạt tới những tầm cao mới, và báo chí với vai trò vừa là người ghi chép lại lịch sử, vừa là lực lượng định hướng, dẫn dắt xã hội thì bắt buộc phải chuyển mình. Báo chí không thể đứng yên, không thể tiếp tục làm theo cách cũ. Những giá trị cốt lõi vẫn phải giữ, nhưng cách thức thể hiện nhất định phải đổi mới để hấp dẫn hơn, thu hút hơn, để chính phục được công chúng, đặc biệt là giới trẻ - những người chủ tương lai của đất nước. Nếu báo chí không tiếp cận, không lôi kéo được họ ngay từ bây giờ thì sau này sẽ rất khó để tạo dựng lại mối liên kết đó, nhất là trong bối cảnh truyền thông xã hội xuyên biên giới ngày càng lấn át”.

Ông Lê Quốc Minh -
Chủ tịch Hội Nhà báo Việt Nam

cũng chạy theo MXH, đánh mất uy tín thì tiếng nói sẽ không còn giá trị. Thực tế hiện nay, dù người dùng có xu hướng chuyển sang nền tảng khác, nhưng khi họ nghi ngờ một thông tin, họ vẫn quay lại với các cơ quan báo chí chính thống để kiểm chứng, thẩm định. Điều đó cho thấy vai trò của báo chí vẫn rất lớn, nhưng với điều kiện là mình phải giữ được chuẩn mực về thông tin, cách tiếp cận đa chiều, nội dung sâu sắc - những thứ mà người dùng khó có thể tìm thấy ở các nguồn tin không chính thống.

Báo chí cách mạng vẫn giữ vai trò trung tâm trong việc định hướng dư luận, tuyên truyền chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước. Tuy nhiên, trong tương lai, vai trò này sẽ được thể hiện đa dạng hơn, không chỉ qua báo chí truyền thống mà còn qua các kênh số, các nền tảng tương tác trực tuyến. Báo chí cách mạng cần phải chủ động chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ mới để tiếp cận bạn đọc rộng rãi, nhất là thế hệ trẻ, đồng thời phải nâng cao tính chính xác, chuyên nghiệp và đạo đức nghề nghiệp trong mỗi sản phẩm truyền thông.

Đổi mới sáng tạo - yếu tố then chốt để báo chí không tụt lại phía sau

Theo ông, đâu là yếu tố quan trọng nhất giúp báo chí cách mạng thích ứng và phát triển trong kỷ nguyên chuyển đổi số?

Cốt lõi vẫn là con người. Muốn chuyển đổi số thành công thì trước hết mỗi nhà báo, mỗi tòa soạn phải thay đổi tư duy. Không phải cứ trang bị máy tính mới, camera mới là sẽ đổi mới được. Mình phải tự đặt câu hỏi: Tại sao người ta phải đến với mình? Tại sao họ phải đọc báo của mình, xem chương trình của mình? Nếu không trả lời được thì dù có thiết bị tối tân đến đâu cũng vô ích.

Thực tế là ngày nay người ta không còn bật đài, mở báo như trước. Họ tìm đến thông tin trên mạng, trên các nền tảng số. Cho nên báo chí cách mạng phải hiện diện ở đó, không chỉ hiện diện mà còn phải tạo sự khác biệt. Không thể dùng lối viết cũ, cách truyền tải cũ nữa, vì người đọc, người xem sẽ

không nghe. Mình phải có những sản phẩm mới, sáng tạo từ podcast, mega story, đến các dự án tương tác, ứng dụng AI. Báo chí cách mạng không thể đứng ngoài cuộc chuyển đổi số, mà phải đi đầu nếu muốn giữ vai trò dẫn dắt.

Trong dòng chảy lịch sử 100 năm của nền Báo chí Cách mạng Việt Nam, ông có điều gì muốn nhấn mạnh về vai trò của báo chí trong giai đoạn hiện nay?

Sự kiện 100 năm Báo chí Cách mạng Việt Nam chính là dịp để chúng ta nhắc và nhớ về quá khứ không chỉ để tự hào, mà còn để thêm vững tin trên con đường đi tới. Một sự trùng hợp đặc biệt giàu ý nghĩa là nền Báo chí Cách mạng Việt Nam đang bước vào hành trình phát triển mới cũng đúng vào thời khắc đất nước chuyển mình, bước vào kỷ nguyên mới - kỷ nguyên vươn mình mạnh mẽ của dân tộc.

Kỷ nguyên mới là khoảng thời gian đất nước, dân tộc phải vươn lên mãnh liệt, hiện thực hóa các mục tiêu chiến lược, tạo ra sự phát triển vượt bậc ở một tầm cao mới, trình độ mới, chất lượng mới. Đó là hành trình xác lập vị thế quốc gia trên trường quốc tế, tạo nền tảng cho các bước phát triển đột phá tiếp theo.

Chính lúc này, hơn bao giờ hết, đội ngũ những người làm báo, các cơ quan báo chí không chỉ cần giữ cho mình bản lĩnh chính trị vững vàng, cái tâm sáng, tinh thần nhân văn và sự chính trực với nghề, mà còn cần phải thấp sáng ngọn lửa đổi mới sáng tạo - yếu tố then chốt để báo chí không tụt lại phía sau.

Ông nghĩ đâu là “hòn cốt” mà báo chí cách mạng Việt Nam cần phải giữ?

Dù báo chí có hiện đại hóa đến đâu, nhiệm vụ cốt lõi của báo chí cách mạng Việt Nam vẫn là tuyên truyền hiệu quả đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước, là cầu nối giữa Đảng với Nhân dân, là kênh phản biện chính sách một cách xây dựng. Những đổi mới, công nghệ, nền tảng - tất cả chỉ là công cụ giúp nội dung đó hấp dẫn hơn, lan tỏa hơn. Nhưng bản chất, sứ mệnh của báo chí cách mạng thì không bao giờ thay đổi.

Theo ông, việc sửa đổi Luật Báo chí hiện nay có tính cấp thiết như thế nào trong bối cảnh chuyển đổi số đang diễn ra mạnh mẽ?

Việc sửa đổi, bổ sung Luật Báo chí là yêu cầu cấp thiết nhằm hoàn thiện khuôn khổ pháp lý, hiện thực hóa đường lối, chính sách của Đảng trong lĩnh vực báo chí, đồng thời xử lý các bất cập đang tồn tại. Đây thực sự là một vấn đề rất quan trọng và cấp thiết. Cuộc cách mạng công nghệ, đặc biệt là sự phát triển nhanh chóng của truyền thông số đã tạo ra một môi trường truyền thông hoàn toàn mới. Nếu Luật Báo chí không kịp thời cập nhật, sẽ rất khó để quản lý, định hướng và phát huy vai trò của báo chí cách mạng trong bối cảnh mới.

Luật sửa đổi cần phải tạo hành lang pháp lý phù hợp cho hoạt động báo chí thời đại mới, hỗ trợ báo chí thích ứng với công nghệ mới, đồng thời kiểm soát được những thông tin sai lệch, giả mạo mà hiện nay rất phổ biến trên MXH.

Về vấn đề tinh gọn bộ máy báo chí, đây cũng là một yêu cầu cấp thiết. Ông đánh giá như thế nào về chủ trương này và những giải pháp cần thiết?

Tinh gọn bộ máy báo chí là xu thế tất yếu để tăng hiệu quả hoạt động, giảm chi phí và nâng cao chất lượng sản phẩm báo chí. Trong nhiều năm qua, hệ thống báo chí có phần dàn trải, trùng lặp, gây lãng phí nguồn lực. Việc rà soát, sắp xếp lại, thu gọn đầu mối và tăng cường phối hợp giữa các cơ quan báo chí sẽ giúp tối ưu hóa nguồn lực, tránh cạnh tranh không lành mạnh và nâng cao sức mạnh tổng hợp của báo chí cách mạng. Bên cạnh đó, đổi mới mô hình hoạt động, áp dụng công nghệ số, xây dựng đội ngũ phóng viên - biên tập viên chuyên nghiệp, đa năng cũng là yêu cầu cấp thiết để đáp ứng đòi hỏi trong kỷ nguyên truyền thông mới.

Đứng trước dấu mốc 100 năm Báo chí Cách mạng Việt Nam, ông kỳ vọng gì vào sự phát triển của nền báo chí nước nhà?

Tôi mong rằng, khi bước vào dấu mốc 100 năm, Báo chí Cách mạng Việt Nam tiếp tục giữ vững vai trò là lực lượng xung kích trên mặt trận tư tưởng văn hóa, một lòng theo Đảng, phục vụ nhân dân, phục vụ đất nước. Đồng thời, các cơ quan báo chí cần thực hiện tốt tinh thần “gọn” và “tinh” theo Nghị quyết 18-NQ/TW, song hành với việc cấp thiết đổi mới sáng tạo và phải đổi mới sáng tạo liên tục, mạnh mẽ hơn nữa. Chỉ có như vậy, báo chí mới có thể chinh phục độc giả, khán thính giả trên các nền tảng truyền thông mới, tạo nên sự khác biệt rõ ràng giữa báo chí cách mạng và các loại hình truyền thông xã hội khác.

Hiện thực hóa thành công các mô hình đổi mới sáng tạo là con đường giúp báo chí phát triển bền vững, chuyên nghiệp, sáng tạo và nhân văn. Từ đó, báo chí mới có thể tiếp tục giữ vững vai trò là phương tiện truyền thông chủ lực, thiết yếu, là “ngọn hải đăng” định hướng dư luận xã hội, định hướng cho người dân trong biển cả thông tin của thời đại số.

Trân trọng cảm ơn ông!

THU HẰNG thực hiện

Quyền làm chủ trực tiếp của nhân dân được thể hiện qua báo chí

■ KIM ANH

Hơn 280 triệu lượt ý kiến, 99,75% tán thành sửa đổi Hiến pháp 2013 - đây là những con số ấn tượng sau 1 tháng lấy ý kiến nhân dân về sửa đổi, bổ sung một số điều của Hiến pháp năm 2013. Con số cho thấy sự đồng thuận rất cao trong nhân dân, và quyền làm chủ trực tiếp của nhân dân được thể hiện rất rõ qua báo chí trong đợt sửa đổi Hiến pháp lần này.

Không gian dân chủ, công khai, minh bạch

Góp phần tạo nên thành công chung của đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng phải kể đến vai trò của báo chí, truyền thông, nhất là các cơ quan báo chí chủ lực đã trở thành “cánh tay nối dài” đưa những chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, Quốc hội đến gần hơn với nhân dân, qua đó tăng cường đồng thuận xã hội, phát huy dân chủ, quyền làm chủ và vai trò chủ thể của nhân dân.

Kể từ khi dự thảo Nghị quyết sửa đổi Hiến pháp năm 2013 (dự thảo Nghị quyết) được công bố trên sóng truyền hình, phát thanh, báo điện tử để toàn dân tham gia góp ý, chị Lưu Thị Hương (huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa) đã dành nhiều thời gian nghiên cứu đề đóng góp ý kiến thông qua phần mềm ứng dụng VNeID. Theo chị Hương, trong thời gian lấy ý kiến, các báo, đài liên tục có các chương trình, bài viết bằng nhiều hình thức phong phú, đã giúp chị hiểu rõ hơn nội dung từng điều khoản được đề xuất sửa đổi, từ đó có cơ sở góp ý xác đáng. “Ban đầu, tôi nghĩ những điều khoản sửa đổi trong Hiến pháp đều là những vấn đề xa lạ hay thuộc về giới chuyên gia, nhưng khi báo chí liên tục đưa tin tuyên truyền, phân tích, tôi dần hiểu ra những nội dung sửa đổi có ý nghĩa sâu rộng, tác động trực tiếp tới người dân và mô hình vận hành bộ máy chính quyền các cấp”, chị Hương chia sẻ.

Bà Nguyễn Thị Hạnh, Vụ trưởng Vụ Hình sự - Hành chính, Bộ Tư pháp cho biết, chưa bao giờ công tác tuyên truyền, phổ biến, truyền thông chính sách được tổ chức quy mô đồ sộ, bài bản, rộng khắp, có kế hoạch chi tiết, cụ thể, thực hiện thành cao điểm, có sự tham gia của tất cả các chủ thể như đợt tuyên truyền, phổ biến về công tác sửa đổi, bổ sung một số điều của Hiến pháp năm 2013 lần này. Việc lấy ý kiến đối với dự thảo Nghị quyết chỉ tiến hành trong 1 tháng, từ ngày 6/5 - 5/6/2025, trong bối cảnh đất nước đang thực hiện nhiều cải cách lớn về thể chế và bộ máy nhà nước. Do đó, yêu cầu đặt ra là bảo đảm tính dân chủ, công khai, minh bạch, có sự lãnh đạo, chỉ đạo nhất quán, chặt chẽ từ Trung ương đến địa phương.

Thực hiện Kế hoạch số 05 của Ủy ban dự thảo sửa đổi, bổ sung một số điều



Đợt lấy ý kiến nhân dân về sửa đổi Hiến pháp năm 2013 đã khép lại với tỷ lệ tán thành dự thảo Nghị quyết sửa đổi đạt 99,75%

“Báo chí không chỉ làm nhiệm vụ thông tin, mà còn là một chủ thể quan trọng góp phần thúc đẩy tiến trình dân chủ hóa, pháp quyền hóa trong xây dựng nhà nước. Vai trò đó, trong đợt sửa đổi Hiến pháp lần này, đã được thể hiện một cách ấn tượng, thuyết phục và đầy cảm hứng”.

PGS.TS Bùi Hoài Sơn - Ủy viên chuyên trách Ủy ban Văn hóa và Xã hội của Quốc hội

của Hiến pháp năm 2013, Đài Tiếng nói Việt Nam, Đài Truyền hình Việt Nam, Thông tấn xã Việt Nam mở chuyên trang, chuyên mục, có các tuyên bài để tuyên truyền, phổ biến, đưa tin về hoạt động lấy ý kiến nhân dân, ý kiến các ngành, các cấp về dự thảo Nghị quyết, qua đó thu hút sự quan tâm rất lớn của đông đảo công chúng. Bên cạnh đó, các công thông tin của các bộ, ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị, các cơ quan báo chí, đặc biệt là các cơ quan báo chí chủ lực mở các chuyên mục, đăng tải liên tục các tin, bài về tiến trình thảo luận, nội dung dự thảo, ý kiến đại biểu Quốc hội, chuyên gia, nhân sĩ trí thức.

Theo bà Nguyễn Thị Hạnh, trong thời gian lấy ý kiến nhân dân, các cơ quan báo chí đã phát huy tối đa vai trò, trách nhiệm để nhân dân hiểu rõ, hiểu đúng, hiểu đầy đủ về mục đích, ý nghĩa và những nội dung sửa đổi Hiến pháp, từ đó chủ động, tự giác tuân thủ sau khi Hiến pháp được thông qua. Báo chí góp phần làm tăng độ phủ và chiều sâu tiếp cận, bảo đảm mọi tầng lớp nhân dân, từ công nhân đô thị, trí thức, cán bộ, công chức, viên chức đến đồng bào dân tộc thiểu số vùng sâu, vùng xa đều có cơ hội tiếp cận và tham gia đóng góp ý kiến.

“Trung tâm đối thoại mở”

Đánh giá về vai trò của báo chí trong đợt lấy ý kiến sửa đổi Hiến pháp lần này, PGS.TS Bùi Hoài Sơn - Ủy viên chuyên trách Ủy ban Văn hóa và Xã hội của Quốc hội nhận định, báo chí đã thể hiện rất rõ vai trò là cầu nối giữa Đảng, Nhà nước với nhân dân. “Hơn 280 triệu lượt ý kiến thu nhận được chỉ trong vòng 1 tháng - một con số chưa từng có tiền lệ. Con số này không thể đạt được nếu thiếu sự vào cuộc chủ động, sáng tạo,

kịp thời và sâu rộng của báo chí, đặc biệt là các cơ quan báo chí chủ lực”, ông Bùi Hoài Sơn cho biết.

Theo ông Bùi Hoài Sơn, báo chí, truyền thông không chỉ đưa tin đơn thuần, mà còn tổ chức các chuyên trang, chuyên mục, tọa đàm, phóng sự chuyên sâu, phản ánh tâm tư, nguyện vọng của mọi tầng lớp nhân dân. Nhiều tờ báo như “trung tâm đối thoại mở”, nơi người dân được tiếp cận nội dung sửa đổi Hiến pháp, được khuyến khích đóng góp ý kiến với tinh thần xây dựng. Qua đó, báo chí đã tạo nên một không gian dân chủ, công khai, minh bạch, nơi ý chí của nhân dân được thể hiện rõ ràng, đầy đủ và có sức lan tỏa mạnh mẽ.

Đặc biệt đánh giá cao vai trò dẫn dắt dư luận của báo chí trong việc nâng cao nhận thức của người dân về vị trí, vai trò của Hiến pháp - đạo luật gốc của quốc gia, ông Bùi Hoài Sơn cho rằng, không ít người dân trước đây còn mơ hồ về Hiến pháp thì nay đã hiểu rằng góp ý Hiến pháp chính là góp phần định hình tương lai đất nước, là thể hiện quyền làm chủ trực tiếp của mình.

Theo Chủ tịch Quốc hội Trần Thanh Mẫn, báo chí thực sự đã đưa Quốc hội lại gần với cử tri và đưa hơi thở cuộc sống, tâm nguyện của cử tri đến với nghị trường. Nội dung báo chí phản ánh rất đa dạng, phong phú, đầy đủ, sinh động hoạt động của Quốc hội. Đặc biệt là các tin, bài về cuộc cách mạng sắp xếp lại tổ chức cán bộ, đơn vị hành chính. Hình thức tin bài không ngừng được đổi mới, hấp dẫn từ báo nói, báo viết, báo hình, báo điện tử... Gần đây, nhiều cơ quan báo đã đi đầu trong việc ứng dụng công nghệ số, trở thành kênh thông tin gần gũi, tin cậy, dễ tiếp cận đối với mọi tầng lớp nhân dân. ■

Kỷ niệm 100 năm Báo chí Cách mạng cũng là dịp để báo giới cả nước và xã hội suy ngẫm, nhận diện sâu sắc hơn về vai trò quan trọng của báo chí với sự nghiệp cách mạng của dân tộc. Từ giai đoạn đấu tranh giành chính quyền, chiến đấu vì độc lập, thống nhất Tổ quốc, đổi mới mở cửa, hội nhập và phát triển, báo chí luôn đồng hành với đất nước, dân tộc và Nhân dân, góp phần tạo nên những thành tựu có tính lịch sử.

Sự chủ động đi trước, mở đường của báo chí

Trong những ngày này, giới báo chí cả nước đang long trọng kỷ niệm 100 năm Báo chí cách mạng Việt Nam. Cho đến nay, chưa có ngành, lĩnh vực nào của đất nước kỷ niệm 100 năm, ngoài đội ngũ báo chí cách mạng. Báo chí Việt Nam cũng vinh dự có những nhà báo xuất sắc đồng thời là những nhà lãnh đạo cách mạng nổi tiếng của đất nước như Nguyễn Ái Quốc, Trường Chinh (Sóng Hồng), Võ Nguyên Giáp, Nguyễn Văn Linh, Nguyễn Phú Trọng... Kỷ niệm 100 năm báo chí cách mạng cũng là dịp để báo giới cả nước và xã hội suy ngẫm, nhận diện sâu sắc hơn về vai trò quan trọng của báo chí với sự nghiệp cách mạng của dân tộc. Từ giai đoạn đấu tranh giành chính quyền, chiến đấu vì độc lập, thống nhất Tổ quốc, đổi mới mở cửa, hội nhập và phát triển, báo chí luôn đồng hành với đất nước, dân tộc và Nhân dân, góp phần tạo nên những thành tựu có tính lịch sử. Thông tin trên báo chí là món ăn không thể thiếu của bất kỳ xã hội nào, báo chí kết nối con người, xã hội, văn hóa, thúc đẩy sự tiến bộ.

Cuộc cách mạng mang tính lịch sử về quản trị quốc gia, tổ chức lại đất nước mà chúng ta đang chứng kiến cũng đang ghi nhận sự chủ động đi trước, mở đường của báo chí, tạo ra sự đồng thuận mạnh mẽ của toàn xã hội với các quyết sách lớn của Đảng và Nhà nước. Với trách nhiệm lịch sử to lớn với đất nước, Đại hội XIII đã đề ra những mục tiêu phát triển tham vọng hướng tới đầu mốc 100 năm thành lập Đảng và 100 năm thành lập nước: Đến năm 2030, Việt Nam là nước đang phát triển, có công nghiệp hiện đại, thu nhập trung bình cao; đến năm 2045, trở thành nước phát triển, thu nhập cao. Muốn vậy, Việt Nam nhất định phải tiến hành đổi mới sâu rộng mô hình, phương thức quản trị quốc gia, nhằm giải phóng tối đa nguồn lực và khai thác hiệu quả mọi tiềm năng để phát triển.

Để hiện thực hóa khát vọng đó, Chính phủ đề ra mục tiêu tăng trưởng kinh tế trên 8% vào năm 2025, tạo bước đệm vững chắc, tạo đà và niềm tin cho giai đoạn phát triển bứt phá với tốc độ tăng trưởng 2 con số trong những năm tiếp theo. Trước bối cảnh đó, việc chuyển đổi từ mô hình quản lý nhà nước hành chính - bao cấp sang một nền quản trị quốc gia hiện đại, hiệu quả, minh bạch, hướng đến phục vụ tốt hơn người dân, doanh nghiệp là yêu cầu tất yếu nhằm thích ứng với xu thế phát triển, đáp ứng yêu cầu của quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng. Việc triển khai quyết liệt Nghị quyết 18-NQ/TW ngày 25/10/2017, ban hành "bộ tứ nghị quyết chiến lược" chính là biểu hiện sinh động của việc đổi mới căn bản phương pháp quản trị quốc gia để đạt được tốc độ tăng trưởng cao, hiện thực hóa những giấc mơ 100 năm.

Để đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong giai đoạn mới, việc đổi mới nền quản trị quốc gia cần được thực hiện một cách toàn diện và đồng bộ. Trước hết, phải hoàn thiện thể chế theo hướng hiện đại, minh bạch và hiệu quả. Cùng với đó là đổi mới tổ chức và phương



Trong một thế giới hỗn loạn, mơ hồ, bất định, các giá trị và trật tự cũ đang đổ vỡ hoặc được viết lại, Việt Nam vẫn hoạch định được những bước đổi mới bài bản, dứt khoát. Những gì đang diễn ra trong nước qua tấm gương phản chiếu của báo chí đang góp phần tạo nên niềm tin và quyết tâm rất lớn trong xã hội.

Báo chí truyền cảm hứng về kỷ nguyên mới

■ PHẠM MẠNH HÙNG, Phó Tổng Giám đốc Đài Tiếng nói Việt Nam



Những gì diễn ra trong nước qua tấm gương phản chiếu của báo chí đang góp phần tạo nên niềm tin và quyết tâm rất lớn trong xã hội.

thức vận hành của bộ máy nhà nước, ứng dụng mạnh mẽ khoa học công nghệ và thúc đẩy chuyển đổi số trong quản lý, điều hành. Đồng thời, cần chú trọng nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; phát huy vai trò, sự tham gia của người dân và xã hội trong quá trình hoạch định và thực thi chính sách. Việc phân cấp, phân quyền cũng phải được thực hiện hợp lý, đi đôi với cơ chế kiểm tra, giám sát hiệu quả. Đặc biệt, quản trị quốc gia cần được gắn kết chặt chẽ với tiến trình hội nhập quốc tế, bảo đảm sự linh hoạt, chủ động và thích ứng trong bối cảnh toàn cầu nhiều biến động.

Khơi dậy khát vọng phát triển, lan tỏa tinh thần đổi mới sáng tạo

Báo chí là một phần trong dòng chảy của quá trình đổi mới đang diễn ra mạnh mẽ trên bình diện quốc gia, các ngành, các địa phương.

Với bản chất cách mạng, nhạy bén với thời cuộc, các cơ quan báo chí Việt Nam không chỉ dự báo và bắt kịp sự chuyển mình mạnh mẽ của đất nước. Hàng trăm ngàn bài báo, chương trình phát thanh, truyền hình đã góp phần truyền cảm hứng phát triển và cổ vũ tinh thần đổi mới sáng tạo; lan tỏa tinh thần tích cực, nuôi dưỡng khát vọng dân tộc, góp phần tạo dựng tâm thế mới trong toàn xã hội. Từ những phát biểu chỉ đạo của Tổng Bí thư Tô Lâm, lãnh đạo chủ chốt, báo chí đã và đang lan tỏa thông điệp: Đã đến lúc Việt Nam không thể chậm trễ mà phải tận dụng mọi thời cơ, giải phóng mọi nguồn lực, phá vỡ mọi rào cản để vươn mình.

Khắc phục những khó khăn, thử thách trong cuộc sống và công việc, các phóng viên, biên tập viên, kỹ thuật viên, những người làm công tác báo chí... đang âm thầm cống hiến và dấn thân, tận tụy phục vụ công chúng. Như bao lớp cha anh đi trước, những người làm báo chân chính

đang viết tiếp những trang mới về vang. Một vài hiện tượng tiêu cực xảy ra trong làng báo, có thể là chuyện đáng buồn, đáng suy ngẫm nhưng không bao giờ lấn át được bản chất cách mạng, tinh thần dấn thân của báo chí Việt Nam.

Trong một thế giới hỗn loạn, mơ hồ, bất định, các giá trị và trật tự cũ đang đổ vỡ hoặc được viết lại, Việt Nam vẫn hoạch định được những bước đổi mới bài bản, dứt khoát. Những gì đang diễn ra trong nước qua tấm gương phản chiếu của báo chí đang góp phần tạo nên niềm tin và quyết tâm rất lớn trong xã hội.

Tuy nhiên, trước tác động khốc liệt của quá trình chuyển đổi số, sự bùng nổ của các nền tảng mạng xã hội, báo chí Việt Nam đang đứng trước những khó khăn, thử thách chưa từng có. Đó là sự đổ vỡ của các mô hình kinh tế truyền thống để có tài chính vận hành hoạt động báo chí. Đó là sự ảnh hưởng của tin giả, tin không kiểm chứng, tin tức của báo chí thế giới được Việt hóa tức thời tràn ngập không gian mạng; các loại hình truyền thông mới có nguy cơ lấn át dòng thông tin chính thống. Trí tuệ nhân tạo, công nghệ số phát triển đến mức siêu tốc đang tác động tiêu cực đến các mô thức vận hành báo chí truyền thống.

Đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số hay là để bị tụt lại phía sau đang là thách thức lớn nhất của các cơ quan báo chí. Có thể nói, "bộ tứ nghị quyết chiến lược" của Bộ Chính trị thể hiện những tư tưởng đột phá về quản trị quốc gia, đó cũng là định hướng đổi mới báo chí.

Đổi mới báo chí cần được hiểu là sự đổi mới toàn diện, bao gồm cả trong nội tại các cơ quan báo chí và trong phương thức quản lý báo chí. Đổi mới mô hình tổ chức và quản trị nội bộ, đổi mới phương thức sản xuất và phân phối nội dung, đổi mới cơ chế tài chính và quản lý kinh tế báo chí. Các cơ quan báo chí cần chuyển từ mô hình quản lý hành chính sang quản trị hiện đại, tăng tính chuyên nghiệp, minh bạch, hiệu quả trong

Cho dù thế giới cũng như không gian hoạt động có biến đổi sâu sắc và khó lường đến đâu, chỉ cần giữ vững bản chất cách mạng, không ngừng đổi mới để thích ứng với thời đại, báo chí cách mạng Việt Nam luôn luôn là lực lượng xung kích trên mặt trận tư tưởng - văn hóa, góp phần đưa đất nước vươn tới những mục tiêu phát triển cao hơn trong kỷ nguyên mới.

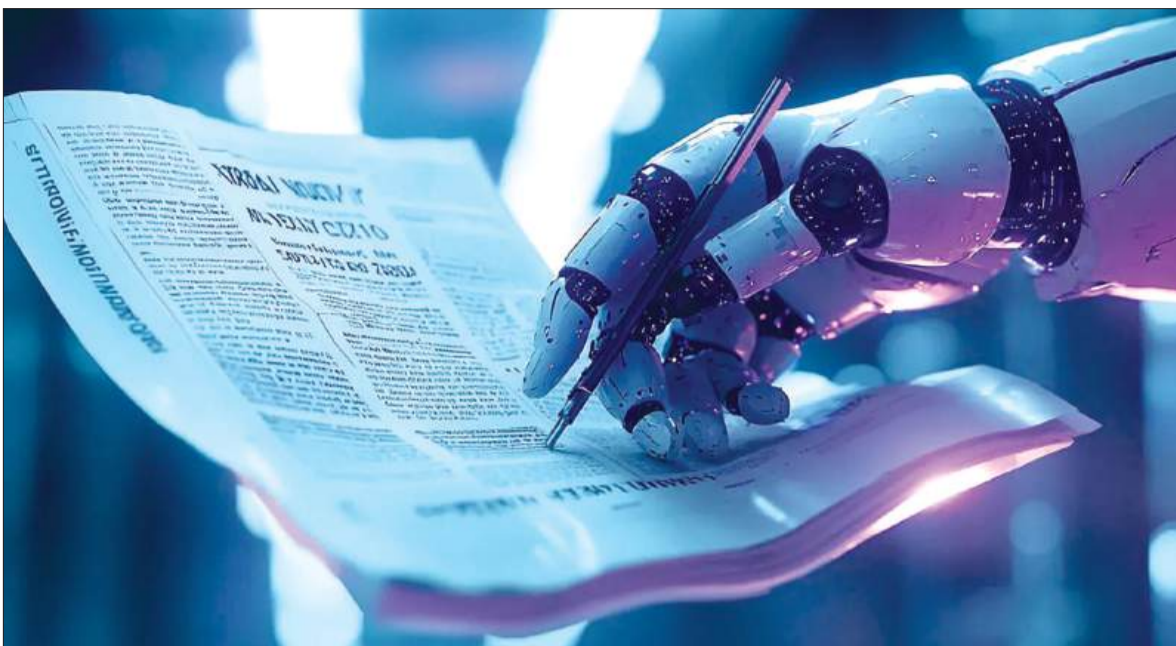
điều hành. Trên tinh thần của Nghị quyết 57-NQ/TW ngày 22/12/2024, đổi mới sáng tạo, chuyên đổi số cần được coi là ưu tiên hàng đầu của báo chí hiện nay.

Từ lâu, mọi hoạt động xã hội đã chuyển lên môi trường số, không gian số. Diễn tiến quá nhanh chóng của tình hình đòi hỏi phải coi không gian số là lựa chọn và ưu tiên hàng đầu của báo chí. Nội dung thông tin của mọi cơ quan báo chí phải được số hoá và có mặt trên môi trường số, tìm những đường dẫn ngắn nhất và nhanh nhất để đến với công chúng. Cần ứng dụng nhanh các công nghệ số, trí tuệ nhân tạo (AI) trong cá nhân hóa nội dung, khai thác dữ liệu lớn (Big Data) để nắm bắt xu hướng dư luận và điều chỉnh cách đưa tin.

Tuy vậy, chuyển đổi số là một quá trình không dễ dàng nếu thiếu quyết tâm thay đổi. Nghị quyết 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII đã tạo ra bước chuyển lớn trong lĩnh vực báo chí, đặc biệt là trong công tác quy hoạch và sắp xếp lại các cơ quan báo chí theo hướng tinh gọn, chuyên nghiệp, hiện đại, tạo tiền đề cho việc nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động. Bên cạnh đó, việc sửa đổi Luật Báo chí đang được đặt ra nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển trong bối cảnh mới, đặc biệt là trong kỷ nguyên số và hội nhập sâu rộng. Luật Báo chí (sửa đổi) cần làm rõ vai trò, chức năng của báo chí trong môi trường truyền thông số; Bổ sung quy định về hoạt động báo chí trên không gian mạng, báo chí đa phương tiện, tích hợp dữ liệu lớn (Big Data) và trí tuệ nhân tạo (AI); Tạo cơ sở pháp lý thuận lợi cho việc hình thành các Tổ hợp báo chí truyền thông chủ lực đa phương tiện, đa ngôn ngữ chuyên nghiệp, hiện đại, có khả năng chi phối các dòng thông tin chủ lưu.

Kỷ nguyên mới cũng là giai đoạn Việt Nam chủ động hội nhập toàn diện và sâu rộng hơn vào đời sống quốc tế. Rất cần những tổ hợp báo chí mạnh xứng tầm, cả ở Trung ương và khu vực, hoạt động bằng nhiều ngôn ngữ khác nhau để kết nối Việt Nam với thế giới.

Báo chí Việt Nam là báo chí cách mạng, các cơ chế chính sách và quản trị báo chí cần tiếp tục đổi mới, hướng tới sự phát triển lành mạnh, giữ gìn và phát huy bản chất cách mạng của báo chí. Trong hành trình 100 năm đầy thử thách nhưng cũng đầy vinh quang, lời căn dặn của Chủ tịch Hồ Chí Minh vẫn vẹn nguyên giá trị, trở thành kim chỉ nam cho mọi hoạt động báo chí: “Nhiệm vụ của báo chí là phục vụ Nhân dân, phục vụ cách mạng”. Cho dù thế giới cũng như không gian hoạt động có biến đổi sâu sắc và khó lường đến đâu, chỉ cần giữ vững bản chất cách mạng, không ngừng đổi mới để thích ứng với thời đại, báo chí cách mạng Việt Nam sẽ luôn là lực lượng xung kích trên mặt trận tư tưởng - văn hóa, góp phần đưa đất nước vươn tới những mục tiêu phát triển cao hơn trong kỷ nguyên mới. ■



ẢNH: DIGITAL SPEAKER.

AI tạo ra thách thức nào cho báo chí?

■ TRUNG HIẾU

Ngày nay, trí tuệ nhân tạo AI phát triển với tốc độ vũ bão và được ứng dụng rộng rãi trên toàn cầu. Ngoài những mặt lợi mà nhiều người đã thấy và phân tích, AI cũng đặt ra những thách thức không nhỏ đối với nhân loại. Nhiều người so sánh, AI có tính 2 mặt tương tự công nghệ hạt nhân.

Mê cung tin giả và video giả

Kể từ khi mạng xã hội ra đời trên diện rộng, vấn đề tin giả đã làm đau đầu các nhà quản lý xã hội cũng như giới nhà báo. Nay với sự phát triển của AI, thế giới tin giả như được chấp thêm cánh, tạo ra thực trạng “thực hư lẫn lộn”, gây nhiễu loạn thông tin với công chúng và gây áp lực lớn với các nhà báo - những người phải căng mình ra để kiểm chứng các nguồn tin.

Các phần mềm “AI tạo sinh” dựa trên công nghệ ngày càng tiên tiến và dữ liệu lớn, với năng lực tạo ra nội dung vừa phong phú vừa giống thật với tốc độ cực nhanh. AI có thể tạo ra những đoạn video “deepfake” với độ chân thật đến mức dễ dàng khiến người xem tin đó là hình ảnh được quay trực tiếp từ thực tế. Với đà này, 10 - 20 năm nữa, “trình độ” của những AI như thế có thể tiến lên cấp độ cao hơn hiện nay gấp nhiều lần.

Có những người dùng AI để tạo nội dung “cho vui”. Nhưng khi nhiều người làm như vậy và chia sẻ sản phẩm đó lên mạng một cách thiếu cẩn trọng thì lại tạo hiệu ứng xã hội tiêu cực rất lớn. Chưa kể những cá nhân hoặc tổ chức sẵn sàng “câu view” bằng mọi giá để phục vụ hoạt động bán hàng trực tuyến của họ.

Song vấn đề không dừng lại ở đó. Trong địa hạt chính trị, người ta có thể dùng AI để tạo ra chiến dịch tin giả, hình ảnh và video giả cập nhật trên các website hoặc các diễn đàn, trang mạng xã hội do họ lập ra nhằm thao túng một cuộc bầu cử, công kích một quốc gia hoặc bôi nhọ một chính đảng nào đó. Trên thế giới, những diễn biến thời gian qua trong các cuộc bầu cử ở Mỹ, Ấn Độ và Đức... hay xung quanh cuộc

xung đột Nga - Ukraine đã là minh chứng sống động cho xu hướng này. Còn tại Việt Nam, các thế lực thù địch trong và ngoài nước cũng đã và đang tận dụng không gian mạng và công cụ AI để gây nhiễu loạn thông tin, chống phá chế độ và lợi ích của dân tộc. Ngoài ra, một số doanh nghiệp làm ăn bất chính cũng có thể lợi dụng mạng xã hội và AI để lèo lái dư luận theo hướng có lợi cho mình.

Như vậy, giữa một rừng thông tin thiếu chuẩn mực được tạo ra một cách vô tình hoặc cố tình, công tác kiểm chứng của nhà báo sẽ khó khăn gấp bội phần, “lắm lúc tưởng vậy mà không phải vậy”. Ngoài ra, về ngắn hạn, nhà báo chuyên nghiệp chân chính có thể mất lợi thế trước những nhà truyền thông thuần túy hoặc các “nhà báo công dân” chuyên sử dụng mạng xã hội để đưa tin sót đèo mà không cần kiểm chứng hoặc cố tình không kiểm chứng. Đây là chưa kể nguy cơ vi phạm bản quyền do AI không ghi rõ nguồn tham khảo.

Kịch bản AI thay thế nghề báo

AI không chỉ hỗ trợ báo chí mà còn có thể trực tiếp... làm báo, một cách nhanh chóng và không biết mệt mỏi. AI lợi hại đến mức người ta phải đặt câu hỏi liệu AI có thể làm tăng tỷ lệ thất nghiệp trong nghề báo, thậm chí làm triệt tiêu ngành báo chí?

Theo năm tháng, AI ngày càng phát triển và tiến hóa, bao gồm không chỉ “AI chuyên đổi” mà còn cả “AI nhận diện”, “AI tạo sinh” với năng lực phân tích, tổng hợp và sáng tạo nội dung.

Chúng ta hay lập luận rằng, AI chỉ làm những công việc lặp lại, nhàm chán, thiếu cảm xúc, còn công việc sáng tạo chủ chốt và chứa đựng cảm xúc sẽ nằm ở con người. Tuy nhiên, như đã nêu ở trên, AI cũng có thể sáng tạo nội dung, thậm chí cũng biết “đong đưa tình cảm”. Và xin nhấn mạnh rằng, sự tiến hóa của AI vẫn chưa ngừng lại. Những gì của AI được xem là thô sơ vào lúc này có thể trở thành tinh vi trong tương lai không xa.

Cũng có người nói rằng, AI không tự xuống được cơ sở để phỏng vấn và lấy thông tin như một phóng viên. Nhưng với sự phát triển của công

nghệ robot (bao gồm cả drone) và sự kết hợp AI với robot (tạo thành robot thông minh hay AI vật lý) thì viễn cảnh các robot phóng viên ra hiện trường để thu thập thông tin là điều không thể loại trừ. Hơn nữa, công việc báo chí không chỉ gồm hoạt động ra hiện trường. Một khối lượng lớn thông tin nằm trên không gian mạng, chờ sẵn các nhà báo và các công cụ AI xử lý.

Như vậy, AI có thể làm rất nhiều việc cho tòa soạn, có thể ra hiện trường, có thể lên mạng thu thập thông tin, kiểm chứng thông tin, thực hành viết tin bài, soát lỗi chính tả, tối ưu hóa công cụ tìm kiếm, đọc phản hồi của công chúng và biên tập, đăng tải phản hồi. Từ đó, AI giúp tòa soạn tiết kiệm thời gian, sức lực và cả tài chính, kéo theo nhu cầu về nhân lực sẽ giảm đi.

Tất nhiên, do AI hiện nay vẫn còn nhiều khiếm khuyết, hơn nữa nó tiềm tàng nguy cơ vượt kiểm soát của con người trong những trường hợp nhất định, nên nhà báo và nhà quản lý sẽ phải chủ động “cầm cương” AI, để nó là công cụ, trợ thủ đắc lực của con người chứ không phải là đối tượng phát triển tách biệt với con người hoặc làm chủ con người.

Ứng xử với trợ lý AI như thế nào?

Phương án tối ưu hiện nay là xem AI chỉ như trợ lý của nhà báo, không thay thế hoàn toàn nhà báo. Nhưng khi ấy, sản phẩm được tạo ra từ sự hợp tác giữa đôi bên (người và máy) sẽ được nhìn nhận như thế nào và sẽ được ghi nguồn như thế nào?

Hiện còn ít người để ý đến vấn đề này nhưng có thể tương lai sẽ có nhiều sự tranh cãi xung quanh câu chuyện về bản quyền, quyền tác giả, bản sắc con người (chứ không phải máy), bản sắc của tòa soạn và cả đạo đức báo chí... trong tác phẩm báo chí tương lai có tận dụng công nghệ AI. Một số hãng thông tấn và tổ hợp truyền thông lớn trên thế giới đã có những quy định nội bộ về cách ứng xử với AI trong tác nghiệp nhưng thực tiễn này chưa phải là phổ biến, nhất là tại Việt Nam. Trong bối cảnh ấy, hành lang pháp lý cũng cần được xây dựng để điều chỉnh hoạt động sử dụng AI trong lĩnh vực báo chí. ■

Báo chí đối ngoại góp phần tạo sức mạnh mềm của quốc gia

■ THANH VÂN

Trong 100 năm lịch sử báo chí cách mạng Việt Nam, báo chí đối ngoại đã nỗ lực không ngừng trong sứ mệnh đưa Việt Nam đến với thế giới và mang thế giới tới gần với Việt Nam hơn. Báo chí đối ngoại đã kể những câu chuyện Việt Nam đẹp và đáng tự hào, làm cho dư luận quốc tế hiểu, đồng tình, ủng hộ Việt Nam.

Ngay từ khi khai sinh tờ báo đầu tiên, Hồ Chủ tịch đã đặc biệt coi trọng vai trò của báo chí, coi báo chí không chỉ là công cụ tuyên truyền nội bộ, mà còn là phương tiện để Việt Nam bước đầu xây dựng hình ảnh quốc gia trong mắt bạn bè quốc tế. Báo chí là vũ khí sắc bén để “mở đường”, “chi hướng” cho sự nghiệp đấu tranh của nhân dân ta trong mỗi thời kỳ lịch sử cụ thể.

Định vị đất nước vào vị trí có lợi nhất trong dòng chảy của thời đại

Bà Phạm Thu Hằng, Vụ trưởng Vụ Thông tin Báo chí, Người Phát ngôn Bộ Ngoại giao cho rằng, từ những số đầu tiên của báo Thanh Niên cho đến ngày nay, báo chí Việt Nam với hàng trăm cơ quan báo chí đã chung tay góp sức vào sứ mệnh chung của dân tộc “đưa Việt Nam ra thế giới và mang thế giới về Việt Nam”. Báo chí trở thành một phần không thể thiếu của nền đối ngoại - ngoại giao Việt Nam, luôn xuất phát từ lợi ích quốc gia - dân tộc để định vị đất nước vào vị trí có lợi nhất trong dòng chảy của thời đại, ứng phó linh hoạt với thực tiễn biến động của khu vực và thế giới.

Trong giai đoạn xây dựng và phát triển đất nước hôm nay, câu chuyện về một Việt Nam “tự tin, tự chủ, tự lực, tự cường, tự hào dân tộc”, “hòa bình, ổn định, phát triển, là bạn, là đối tác tin cậy và có trách nhiệm”, một Việt Nam “với nền kinh tế năng động, bền vững, với tốc độ tăng trưởng ấn tượng và tiềm năng hội nhập sâu rộng”, một Việt Nam “đang trong quá trình chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, chuyển đổi đổi năng lượng... và cam kết thực hiện các mục tiêu bền vững”,... đang từng ngày, từng giờ được báo chí nỗ lực truyền tải sâu rộng hơn đến đối tác, bạn bè khắp năm châu, qua đó ngày càng nâng cao vị thế, uy tín của Việt Nam trên trường quốc tế.

Ông Vũ Anh Tuấn, Học viện Ngoại giao cho rằng, báo chí thực hiện ba chức năng trọng yếu trong công tác thông tin đối ngoại: Một là, truyền tải thông tin chính thống và quan điểm, chính sách của Đảng, Nhà nước ra quốc tế. Thông qua các cơ quan như: Thông tấn xã Việt Nam (TTXVN), Đài Truyền hình Việt Nam (VTV), Đài Tiếng nói Việt Nam (VOV), báo Nhân Dân, hệ thống thông tin đối ngoại đã phát triển các bản tin đa ngôn ngữ, bảo đảm cung cấp thông tin chính xác, nhanh chóng, có định hướng tới cộng đồng quốc tế. Nhiều ấn phẩm như Vietnam News, Le Courrier du Vietnam, VTV4, VOV5,... đã trở thành kênh thông tin đáng tin cậy của quốc tế về tình hình Việt Nam.



Báo chí đã truyền tải đầy đủ, kịp thời hoạt động đối ngoại của lãnh đạo Đảng và Nhà nước.

“Nền đối ngoại - ngoại giao Việt Nam có sự song hành của báo chí cách mạng Việt Nam. Từng giai đoạn, cột mốc, dấu ấn của công tác đối ngoại - ngoại giao của Đảng và Nhà nước đều được ghi chép đầy đủ, lan tỏa rộng rãi tới nhân dân trong nước và thế giới”.

Bà Phạm Thu Hằng,
Vụ trưởng Vụ
Thông tin Báo chí,
Người Phát ngôn
Bộ Ngoại giao

Hai là, quảng bá hình ảnh đất nước, con người, văn hóa và thành tựu phát triển của Việt Nam. Báo chí cách mạng góp phần tích cực vào việc giới thiệu một Việt Nam hòa bình, đổi mới, năng động, có trách nhiệm với cộng đồng quốc tế. Các chiến dịch truyền thông đa phương tiện như Why Vietnam, các chương trình truyền hình như Vietnam Discovery, hoặc các chuyên trang đối ngoại trên báo điện tử (mục “Việt Nam và thế giới” của VnExpress, hay World & Vietnam Report của Bộ Ngoại giao) đã mở rộng không gian tiếp cận hình ảnh Việt Nam tới bạn bè quốc tế.

Ba là, phản bác thông tin sai lệch, bảo vệ chủ quyền và lợi ích quốc gia. Báo chí hiện diện như một lực lượng tuyên truyền phản biện mạnh mẽ, đặc biệt trong các vấn đề phức tạp như Biển Đông, dân chủ, nhân quyền. Nếu các thế lực thù địch và truyền thông nước ngoài có hoạt động xuyên tạc sự thật, bóp méo chính sách của Việt Nam, thì báo chí cách mạng có vai trò phản biện, đấu tranh với luận điệu sai trái, bảo vệ lập trường chính nghĩa của đất nước.

“Trong bối cảnh toàn cầu hóa sâu rộng, chuyển đổi số mạnh mẽ và môi trường truyền thông quốc tế đầy biến động, báo chí không chỉ đơn thuần là phản ánh, truyền tải thông tin mà còn góp phần định hình hình ảnh đất nước, tạo dựng niềm tin, củng cố uy tín và vị thế Việt Nam trên trường quốc tế. Vì thế, cần có những cơ chế, chính sách cụ thể, thiết thực và dài hạn để thúc đẩy báo chí đối ngoại phát triển cả về lượng và chất, trở thành lực lượng đi đầu trong mặt trận thông tin toàn cầu - nơi mỗi câu chuyện, mỗi hình ảnh, mỗi thông điệp được truyền tải chính là sức mạnh mềm của quốc gia. Đồng thời, báo chí cần phối hợp chặt chẽ với các lực lượng làm công tác đối ngoại để phát huy sức mạnh tổng hợp trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc từ sớm, từ xa bằng con đường thông tin và truyền thông”, ông Vũ Anh Tuấn kiến nghị.

Xây dựng chiến lược phát triển báo chí đối ngoại bài bản

ThS Nguyễn Trường Sơn, Tổng Biên tập Báo thế giới và Việt Nam nhận xét, là một

phần của báo chí cách mạng Việt Nam, báo chí đối ngoại luôn luôn nỗ lực để đóng góp vào sứ mệnh chung, tích cực truyền tải thông tin để thế giới hiểu đúng, hiểu đủ về chủ trương, đường lối của Đảng và tình hình mọi mặt của Việt Nam; quan điểm của Việt Nam trong các vấn đề khu vực và quốc tế; lập trường chính nghĩa trong các vấn đề cốt lõi của Việt Nam, quảng bá hình ảnh Việt Nam để thu hút nguồn lực bên ngoài, đóng góp vào sự nghiệp xây dựng và phát triển, nâng cao vị thế đất nước.

Để phát huy hơn nữa vai trò của báo chí đối ngoại trong việc nâng cao hình ảnh, vị thế Việt Nam trên trường quốc tế, cần xây dựng một chiến lược phát triển báo chí đối ngoại bài bản, dài hạn, gắn với định hướng đối ngoại của Đảng và Nhà nước. Báo chí đối ngoại phải chủ động đóng vai trò “cầu nối chiến lược” trong việc truyền tải hình ảnh Việt Nam tích cực, trách nhiệm, hội nhập và phát triển đến bạn bè quốc tế. Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương, Bộ Ngoại giao, Bộ VH-TT&DL và các cơ quan báo chí đối ngoại cần phối hợp, góp phần xây dựng chiến lược truyền thông đối ngoại đồng bộ, bài bản, chuyên sâu; kịp thời phản ứng hiệu quả, sắc bén đối với các vấn đề phát sinh, nhất là trong đấu tranh chống thông tin sai lệch, xuyên tạc về Việt Nam.

Về đội ngũ, ngoài việc đầu tư phát triển những nhà báo đối ngoại có trình độ ngoại ngữ tốt, am hiểu tình hình quốc tế, có bản lĩnh chính trị vững vàng, thành thạo kỹ năng truyền thông hiện đại, cần chú trọng xây dựng mạng lưới cộng tác viên là người nước ngoài và người Việt Nam ở nước ngoài để họ lan tỏa hình ảnh Việt Nam ra thế giới với tiếng nói khách quan, gần gũi và thuyết phục.

Về hình thức thể hiện, báo chí cần đổi mới và sáng tạo hơn nữa theo hướng đa phương tiện, đa ngôn ngữ, tăng tương tác để tiếp cận với các nhóm công chúng quốc tế khác nhau; đầu tư xây dựng các trung tâm dữ liệu truyền thông đối ngoại tích hợp, khai thác hiệu quả AI, dữ liệu lớn, phân tích hành vi công chúng và xu hướng truyền thông quốc tế để chủ động sản xuất nội dung phù hợp. ■

DẤN THÂN TRONG THỜI BÌNH:

Khi nhà báo bước vào “cuộc chiến” thâm lặng

■ NGUYỄN HÀ

Giữa đại dịch COVID-19 hay sau thảm họa bão lũ, khi hiểm nguy còn rình rập từng bước chân, có những nhà báo vẫn âm thầm nhập cuộc. Họ là nhân chứng, là cầu nối giữa nỗi đau và hy vọng, giữa tàn khốc và hồi sinh. Dấn thân không phải để được ngợi ca, mà bởi lương tâm nghề nghiệp dẫn bước.

Xông pha vào tâm dịch - lặn rặn sinh tử mong manh

Chúng ta sẽ chẳng thể quên được đại dịch COVID-19 mà đỉnh điểm là giữa năm 2021, tâm dịch bùng phát mạnh ở Thành phố Hồ Chí Minh (TP.HCM). Lúc đó, số ca tử vong không phải đơn lẻ mà lên đến hàng chục, hàng trăm, hàng nghìn người. Mỗi lần số ca bệnh và tử vong được công bố, ai cũng thấy tim mình thất lại, đó là nỗi mất mát quá lớn.

Cả nước hướng về TP.HCM ruột thịt. Tuyển đầu chống dịch không chỉ có các nhân viên y tế, quân đội, công an... mà còn có những nhà báo sẵn sàng vào vùng dịch, đưa tin nhanh nhất đến người dân. Nhớ lại thời điểm đó, nhà báo Nguyễn Trần Anh Thu, Ban Văn hoá, Xã hội và Dân tộc (VOV2) chia sẻ: “Vào buổi chiều tháng 8/2021, trưởng ban VOV2 khi đó là nhà báo Kim Trung, có đăng trên nhóm nội bộ về việc sẽ thành lập một đoàn phóng viên đi tác nghiệp ở miền Nam. Khi đọc dòng trạng thái này, tôi nghĩ đây là nhiệm vụ dành cho mình. Bởi tôi nghĩ đơn giản rằng, mình còn độc thân, nếu không đi thì ai đi. Sau đó tôi đã đề xuất với trưởng phòng đề đăng ký đi, chị Hồng Quyên đã đồng ý”.

Quyết định đi vào vùng dịch thời điểm đó với nhà báo Anh Thu “không quá hăm hở”. Chị xem đây là một chuyến công tác bình thường, không nghĩ phía trước sẽ có nguy hiểm hay vất vả gì. Trong đầu chị chỉ nghĩ rằng, các đồng nghiệp ở trong tâm dịch vẫn làm việc, thì sao bản thân mình lại sợ.

Và rồi chuyến đi vào TP.HCM bắt đầu. Đoàn di chuyển bằng ô tô từ Bắc vào Nam. Thời điểm dịch bệnh, hàng quán ven đường đóng cửa thực hiện giãn cách nên mọi người đã chuẩn bị nào bếp gas, xoong nồi, bát đũa, bánh chưng, giò chả, các loại đồ ăn đóng hộp, đến thuốc men, khẩu trang y tế... Xe dừng ở đâu sẽ nhóm bếp thổi cơm ở đó. Vì sợ bố mẹ ở quê lo lắng, nên khi đoàn di chuyển đến Huế, chị Thu mới dám gọi điện về thông báo cho mẹ. Và chị thấy ấm lòng khi được mẹ động viên.

Khác với những trải nghiệm trong những chuyến công tác trước đây, khi đặt chân đến TP.HCM, thứ đập vào mắt nhà báo Anh Thu là “cái chết” với hình ảnh những chiếc giường phủ màu vải trắng. Lúc này chị mới ý thức được rằng, ở đây lặn rặn sinh tử rất đỗi mong manh, sẽ chẳng ai nói trước được điều gì. Và trong bối cảnh đó, chị hay những nhà báo khác tác nghiệp ở vùng dịch đều sẵn sàng tâm thế sẽ là bệnh nhân tiếp theo. “Có người khi vào Khoa hồi sức tích cực (ICU) chỉ số không hề nguy kịch, nhưng chỉ vài ngày mọi thứ trở nên xấu đi, diễn biến bệnh quá nhanh, phổi trắng xoá. Tôi sợ nhìn vào những chiếc



Nhà báo An Kiên trong những ngày tác nghiệp tại vùng lũ.

giường phủ kín màu vải trắng, tiếng tút tút từ máy monitor đo chỉ số sinh tồn, máy đo nhịp tim... cho đến giờ những hình ảnh đó vẫn khiến tôi giật mình. Cho đến khi trở về Hà Nội, đêm nào tôi cũng mơ đến căn phòng trắng cùng đèn điện không bao giờ tắt, tôi lại bồi hồi nhớ về cuộc chiến vô hình và đau thương đó”, nhà báo Anh Thu chia sẻ.

Tác nghiệp giữa vùng lũ, nhà báo không đi tìm vinh quang

Ngày 10/9/2024, một trận lũ quét kinh hoàng đã xảy ra tại thôn Làng Nụ (xã Phúc Khánh, huyện Bảo Yên, Lào Cai). Bỗng chốc cả một ngôi làng bị xóa sổ, 60 người chết và 7 người còn mất tích. Là nhà báo tác nghiệp ở vùng lũ, anh An Kiên, phóng viên thường trú Đài Tiếng nói Việt Nam ở khu vực Tây Bắc, phụ trách địa bàn Lào Cai đã có mặt tại hiện trường cập nhật thông tin nhanh nhất đến khán, thính giả cả nước.

Vấn đề lớn nhất mà nhà báo An Kiên gặp phải là đường sá khó khăn, phải đi vòng, cũng như phải cẩn trọng khi di chuyển qua những vách ta-luy như những quả “bom đất” có thể sạt xuống bất kỳ lúc nào, đặc biệt không chú quan trước những con suối nước xiết, dâng cao trong mùa lũ.

Khi tác nghiệp ở làng Nụ, anh và đồng nghiệp đã có thêm kinh nghiệm khi di chuyển qua những bãi sinh lầy. “Nếu mọi người để ý sẽ thấy lực lượng tìm kiếm cứu hộ ở làng Nụ đều sẵn trong tay một cây gậy dài, nó không chỉ phục vụ tìm kiếm mà còn nhằm thăm dò độ sâu của bùn cũng như tìm các vị trí đất đã khô cứng để đặt chân. Nếu không có những cây gậy đơn sơ mà thần kỳ ấy, chỉ cần sa phải những chỗ bùn sâu chừng 50 - 60cm rất khó để tự rút chân lên. Làng Nụ sau lũ quét có nhiều vị trí bùn dày từ 7 - 10m”, anh Kiên chia sẻ.

Điều kiện tác nghiệp ở làng Nụ khó khăn nhưng An Kiên cùng các đồng nghiệp đã nhận được sự giúp đỡ của địa phương và lực lượng chi viện. Từ mạng internet được ưu tiên sử dụng, chưa kể cơm hộp, nước lọc cũng được nhà hảo tâm vận chuyển tận nơi. Những hộ dân lân cận không chịu ảnh hưởng lũ cũng nhiệt tình cho mượn chỗ nghỉ ngơi.

Hơn 10 năm thường trú Tây Bắc, đây là cơn lũ quét kinh hoàng nhất mà anh từng

chứng kiến. Hình ảnh làng Nụ, từ một biển bùn mênh mông, hoang tàn đến khu tái định cư khang trang; từ những tiếng khóc xé lòng đến gương mặt rũ bỏ đau thương... là những kỷ niệm mà anh sẽ chẳng thể nào quên. “Chúng tôi tác nghiệp ở làng Nụ nhiều đến mức mỗi lần quay lại hầu như đều “bị” nhận ra, tôi cũng vẫn thi thoảng gọi điện, nhắn tin hỏi thăm một số nhân vật mình chọn để đưa vào câu chuyện như mẹ con Nguyễn Thị Kim thoát chết thần kỳ trong lũ dữ, đến nay cánh tay phải của Kim sau nhiều lần phẫu thuật vẫn chưa thể trở lại bình thường. Hay Đặng Thị Ních - người phụ nữ mất cả chồng, mẹ chồng và 2 con - với ánh mắt lúc nào cũng nặng trĩu, không biết tới bao giờ mới ngược lên được sau những nỗi đau...”, anh An Kiên nhớ lại.

Mặc dù cuộc sống của bà con đã ổn



Nhà báo Nguyễn Trần Anh Thu tại tâm dịch Covid-19.

“Chúng ta đang đấu tranh chống lại cái ác, cái xấu, để khẳng định các giá trị cốt lõi của xã hội. Điều đó đòi hỏi các nhà báo phải tiếp tục giữ vững tinh thần dấn thân và cống hiến. Và không có gì hạnh phúc hơn đối với người làm báo, khi được dấn thân và được cống hiến cho nghề”.

Nhà báo Hồ Quang Lợi, nguyên Phó Chủ tịch Thường trực Hội Nhà báo Việt Nam, hiện nay là Phó Chủ tịch Hội Truyền thông số Việt Nam

định, nhà cửa khang trang, an toàn hơn, nhưng trong tâm trí nhà báo trẻ này vẫn còn những trăn trở về những con người đã trải qua thảm họa kinh hoàng. Và chắc chắn, anh sẽ viết tiếp câu chuyện về bà con làng Nụ, về sự “hồi sinh” thực sự trong mỗi con người nơi đây.

Có người nói rằng, nhiều phóng viên đến vùng thiên tai là để “tạo dấu ấn cá nhân” chứ không phải vì sứ mệnh nghề nghiệp, thế nhưng các nhà báo “làm gì có thời gian để bận tâm những chuyện đó”. Họ cũng không muốn dùng 2 từ “sứ mệnh” bởi thấy nó cao siêu quá, nhưng trước một vấn đề cả xã hội quan tâm và trách nhiệm của người làm báo đã thôi thúc họ phải đi tìm câu trả lời cho hàng loạt vấn đề. Và khi đã bước chân đi, chẳng gì có thể cản.

Như nhà báo Hồ Quang Lợi, nguyên Phó Chủ tịch Thường trực Hội Nhà báo Việt Nam, hiện nay là Phó Chủ tịch Hội Truyền thông số Việt Nam chia sẻ, không chỉ trong thời chiến các nhà báo mới thể hiện tinh thần dấn thân, cống hiến và hy sinh, mà ngay cả trong thời bình, chúng ta vẫn cần tiếp tục nuôi dưỡng tinh thần ấy. Bởi vì ngày nay, có những “cuộc chiến” thâm lặng nhưng vô cùng ác liệt mà báo chí phải đối mặt. Có thể nói, nghề báo không chỉ nguy hiểm trong chiến tranh, mà trong thời bình cũng đầy rủi ro và thử thách. ■

Trong công cuộc phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, báo chí đã và đang khẳng định vai trò tiên phong, đồng hành cùng



Đảng, Nhà nước và nhân dân. Trên mặt trận ấy, các nhà báo phải đương đầu với nhiều khó khăn, thách thức, có cả sự đe dọa, trả thù. Về vấn đề này, phóng viên Báo Điện tử Tiếng nói Việt Nam đã phỏng vấn Đại tá Đỗ Phú Thọ, phụ trách Tổng Biên tập báo Cựu Chiến Binh Việt Nam, nguyên Phó Tổng Biên tập báo Quân đội nhân dân.

Theo ông Đỗ Phú Thọ, đấu tranh phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực là nhiệm vụ vinh quang nhưng đầy hiểm nguy. Để đứng ở tuyến đầu, các nhà báo cần phải “đám chấp nhận hy sinh”.

Là người làm báo lâu năm, đoạt nhiều giải thưởng báo chí Quốc gia, ông đánh giá thế nào về vai trò của báo chí với công cuộc phòng chống tham nhũng?

Trong công cuộc phòng chống tham nhũng, tiêu cực, báo chí có vai trò rất quan trọng. Trước hết, báo chí là những đơn vị tuyên truyền, cổ động cho công cuộc chống “giặc nội xâm”. Báo chí đăng tải những thông tin thể hiện quan điểm, đường lối, chủ trương chính sách của Đảng và Nhà nước, đặc biệt là các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực... để người dân dễ dàng tiếp nhận.

Báo chí cổ động người dân tham gia đấu tranh phòng chống tham nhũng. Bên cạnh đó, báo chí còn “vạch mặt chỉ tên” những đối tượng liên quan đến tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Trên thực tế, báo chí đã tìm ra rất nhiều vụ việc điển hình.

Nhiều vụ việc tiêu cực được báo chí vạch ra và sau đó cơ quan chức năng đã điều tra, làm rõ. Ví dụ như vụ việc đất đai ở Đồ Sơn, vụ Trịnh Xuân Thanh, một số vụ việc liên quan đến tham nhũng,

Làm báo phải dám hy sinh



Trong cuộc chiến phòng chống tham nhũng, lãng phí, sự rủi ro với các nhà báo đôi khi còn gấp nhiều lần so với các lực lượng chuyên trách.

lãng phí ở Tây Nguyên, Đồng bằng sông Cửu Long, Đồng bằng sông Hồng... Tất cả đều có sự góp sức của báo chí.

Báo chí không những chỉ ra những vụ việc tham nhũng mà còn có tác dụng phản biện chính sách cho cơ quan chức năng, để hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật, nhằm bịt các kẽ hở trong phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

Có thể nói gì về sự dấn thân, vào cuộc của các phóng viên, nhà báo khi họ thực hiện những tuyến đề tài về phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực?

Tôi từng trực tiếp thực hiện những tuyến bài như vậy. Bản thân tôi cũng nhiều lần phải đối mặt với hiểm nguy trong quá trình viết bài đấu tranh phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Thậm chí, tôi cùng với nhóm phóng viên của Đài Tiếng nói Việt Nam, báo Lao động, báo điện tử Đảng Cộng sản Việt Nam... đã phải đối mặt với nhiều thách thức từ những tin nhắn, hoặc đe dọa bằng điện thoại. Con tôi khi đi học từng bị các đối tượng đe dọa “cắt tai”.

Các đối tượng tham nhũng, tiêu cực, chúng không từ thủ đoạn nào để ngăn cản chúng ta. Trên trận tuyến đấu tranh đó, các nhà báo có thể nói là đứng ở tuyến đầu. Chính vì thế, rất nhiều nhà

báo gặp hiểm nguy, khó khăn rình rập. Trên thực tế, một số nhà báo đã phải chấp nhận “hy sinh”. Vượt lên tất cả, tôi nhận thấy ở họ là sự đam mê, yêu nghề, bản lĩnh, vì cái chung, vì sự phát triển của đất nước.

Khách quan mà nói, các nhà báo khác với cán bộ, chiến sĩ chuyên trách, đặc biệt là lĩnh vực công an, quân đội, ngành nội chính... Vì các nhà báo không được trang bị những vũ khí cần thiết, chưa có kỹ năng tự vệ trong trận tuyến này. Do đó, trong cuộc chiến phòng chống tham nhũng, lãng phí, sự rủi ro với các nhà báo đôi khi còn gấp nhiều lần so với các lực lượng chuyên trách như công an, quân đội, nội chính.

Vậy theo ông, các nhà báo cần trang bị những kỹ năng, công cụ cần thiết nào để giảm thiểu rủi ro?

Trước hết, các nhà báo phải có tinh thần dám chấp nhận hy sinh. Thứ hai, cần phải trang bị những kiến thức, kỹ năng cần thiết để phòng chống rủi ro. Kỹ năng đó là phải nắm chắc cơ sở pháp lý, nắm chắc các văn bản quy phạm pháp luật để mình không vi phạm pháp luật.

Các nhà báo phải biết dựa vào cơ quan chức năng. Ví dụ như khi điều tra

phòng chống tham nhũng ở lĩnh vực nào, nhà báo cần bám vào cơ quan chức năng chuyên môn ở lĩnh vực đó, để cơ quan chức năng có cơ chế bảo vệ.

Bản thân các nhà báo cũng phải rèn luyện kỹ năng tự bảo vệ. Chúng tôi vẫn thường nói vui với nhau là: Đối với các nhà báo trẻ tham gia đấu tranh phòng chống tham nhũng, tiêu cực thì phải biết học võ. Bên cạnh việc phải dùng ngòi bút, máy tính, máy ảnh, máy ghi âm... thì phải biết võ để tự vệ.

Với các nhà báo trong lực lượng vũ trang như chúng tôi thì bắt buộc phải biết võ. Nhưng ngay cả với những nhà báo “chân yếu tay mềm” cũng phải luyện sẵn kỹ năng và phối hợp nhóm trong quá trình tác nghiệp, để bảo vệ lẫn nhau.

Báo chí tham gia phòng chống tham nhũng đã mang tới chuyển biến tích cực thế nào cho đất nước, thưa ông?

Nếu chúng ta nhìn vào tiến trình phát triển của báo chí cách mạng Việt Nam thì thấy rằng: Báo chí đóng vai trò rất quan trọng trong nhiều lĩnh vực. Với lĩnh vực phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, báo chí có tác động lớn. Đó là sức mạnh trong lĩnh vực tuyên truyền, phổ biến, răn đe phòng ngừa, phanh phui tiêu cực...

Báo chí cổ vũ phong trào toàn dân đấu tranh phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Vai trò của báo chí trong lĩnh vực này đã được xã hội thừa nhận.

Nhìn lại hành trình dài làm báo của mình, ông thấy đọng lại điều gì ý nghĩa nhất?

Tôi cho rằng điều ý nghĩa nhất đối với tôi là được công chúng, bạn đọc yêu mến. Mình thấy rằng mình đã đóng góp một phần cho xã hội, góp ích cho công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, trong đó có lĩnh vực phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

Xin cảm ơn ông!

TRỌNG PHÚ thực hiện

Vũ khí sắc bén phòng chống tham nhũng, tiêu cực

■ QUANG TUẤN

Trong cuộc chiến “chống giặc nội xâm”, báo chí là lực lượng xung kích, tham gia tuyên truyền, phản ánh, lan tỏa thông tin, tạo nên sự đồng thuận, hình thành một mặt trận thu hút sự tham gia của mọi tầng lớp nhân dân.

“Lò đã nóng lên rồi thì củi tươi vào đây cũng phải cháy” - lời khẳng định đanh thép 8 năm trước của người đứng đầu Đảng ta cho thấy quyết tâm trong cuộc chiến chống tham nhũng không có vùng cấm, không có ngoại lệ. “Củi” ở đây là “một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên thoái hóa, biến chất, phai nhạt lý tưởng, tự diễn biến, tự chuyển hóa”.

Hồi ấy, không ít người bán tin bán nghi, bởi “một bộ phận không nhỏ cán bộ” ấy chưa thực sự bị xử lý nghiêm. Nhưng từ đó đến nay, “lò lửa” chống tham nhũng đã cháy sáng liên tục.

Hàng loạt vụ án tham nhũng như Trịnh Xuân Thanh, Việt Á, AIC, Vạn

Thịnh Phát, FLC, chuyến bay giải cứu, vụ Nguyễn Văn Hậu... đã được các cơ quan chức năng làm sáng tỏ, xử lý nghiêm minh.

Hàng loạt vụ việc tham nhũng, tiêu cực khác đã và đang tiếp tục “lộ sáng”. Một bộ phận cán bộ, đảng viên suy thoái, tham nhũng, tiêu cực vẫn còn “không nhờ”, nhưng chắc chắn đang “nhỏ” dần và không thể dễ dàng tác oai tác quái, lộng hành được nữa. Bởi, cùng với xử lý những vụ tham nhũng, tiêu cực cụ thể, nhiều năm qua, chúng ta đã và đang tiếp tục hoàn thiện luật pháp, cơ chế chính sách, để lấp dần lỗ hổng, kẽ hở, không cho “giặc nội xâm” núp bóng gây hại, cản trở đất nước phát triển.

Trong cuộc chiến chống “giặc nội xâm” này có nhiều lực lượng, nhiều mũi giáp công. Báo chí, một lần nữa, đã khẳng định được vai trò xung kích trong việc tuyên truyền, phản ánh, lan tỏa thông tin, tạo sự đồng thuận, hình thành một mặt trận có sự tham gia

của mọi tầng lớp nhân dân tiểu trừ tham nhũng, tiêu cực.

Trên mặt trận thông tin, báo chí đã thực hiện tốt vai trò chủ lực. Báo chí không chỉ phản ánh, phê phán mà còn góp phần ngăn ngừa tham nhũng, tiêu cực thông qua vai trò giám sát, phản biện, bảo vệ lợi ích chung, thúc đẩy xây dựng nền hành chính minh bạch, hiệu quả.

Từ năm 2016 đến nay, các cơ quan báo chí đã xuất bản hàng chục nghìn tin, bài phản ánh về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Nhiều bài viết đã góp phần làm sáng tỏ sự thật, tạo hiệu ứng xã hội mạnh mẽ, khơi dậy sự quan tâm của công chúng, yêu cầu cơ quan chức năng vào cuộc xử lý kịp thời, đúng pháp luật.

Nhờ sự vào cuộc quyết liệt, đây trách nhiệm của báo chí, người dân có kênh thông tin đáng tin cậy để theo dõi, giám sát, qua đó củng cố niềm tin vào quyết tâm làm trong sạch bộ máy của Đảng và Nhà nước.

Trong hành trình đi tìm sự thật, phục vụ nhu cầu thông tin của độc giả, các nhà báo, phóng viên phải đối diện với rất nhiều khó khăn, rủi ro, áp lực, có cả sự đe dọa, hành động trả thù, có cả những cám dỗ, mua chuộc... Có những thông tin dễ dẫn đến vi phạm pháp luật nếu không được kiểm chứng, xác minh kỹ lưỡng. Có những vụ việc khiến người làm báo nếu không vững tâm bền chí sẽ bị cuốn vào vòng xoáy của lợi ích nhóm.

Để tiếp tục là lực lượng xung kích, vũ khí sắc bén của Đảng, Nhà nước trong cuộc chiến “chống giặc nội xâm”, các phóng viên, nhà báo cần không ngừng rèn luyện phẩm chất chính trị, bản lĩnh, đạo đức nghề nghiệp, nắm vững đường lối, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước. Mỗi người làm báo phải có ý thức học tập, thường xuyên cập nhật thông tin để theo kịp đòi hỏi của thời cuộc, vững vàng trên mặt trận đầy cam go, thử thách này. ■

TỪ LE PARIA ĐẾN THANH NIÊN:

Hành trình khai mở nền báo chí cách mạng

■ HÀ ANH

“Trong thời đại ngày nay, không có tờ báo chính trị thì không thể có phong trào gọi là chính trị”, “chúng ta cần trước hết là tờ báo, không có nó thì không thể tiến hành một cách có hệ thống cuộc tuyên truyền, cổ động hết sức có nguyên tắc và toàn diện” - tâm đắc với quan điểm ấy trong hành trình tìm kiếm con đường cứu nước, trên đất Pháp, Nguyễn Ái Quốc đã nỗ lực cho sự ra đời của Le Paria và đặc biệt là Thanh Niên - từ đó đặt nền móng, khai mở nền báo chí cách mạng Việt Nam.

Le Paria: Bước thử nghiệm thành công

Những năm 1917 - 1918, đặt chân lên đất Pháp, cũng là những tháng ngày nhà cách mạng trẻ Nguyễn Ái Quốc lần đầu tiên thực sự có cơ hội tiếp cận với hoạt động báo chí. Rất nhanh chóng, Nguyễn Ái Quốc hiểu rằng, báo chí sẽ là một trong những vũ khí hỗ trợ đắc lực cho mục tiêu tìm kiếm con đường cứu nước của mình. Tháng 7/1920, Nguyễn Ái Quốc đọc được “Luận cương của Lênin” về vấn đề dân tộc và thuộc địa. Cũng ngay sau đó, Người bắt gặp và rất tâm đắc những quan điểm của V.I.Lênin về báo chí: “Trong thời đại ngày nay, không có tờ báo chính trị thì không thể có phong trào gọi là chính trị”, “chúng ta cần trước hết là tờ báo, không có nó thì không thể tiến hành một cách có hệ thống cuộc tuyên truyền, cổ động hết sức có nguyên tắc và toàn diện”. Một lần nữa, Nguyễn Ái Quốc nhận thấy rõ hơn tầm quan trọng của báo chí như vũ khí lợi hại trong cuộc đấu tranh giành độc lập dân tộc.

Cũng bởi vậy, ngay thời điểm đó, dù vừa phải làm việc để mưu sinh, điều kiện thiếu thốn, khó khăn mọi bề, người thanh niên yêu nước Nguyễn Ái Quốc vẫn dành nhiều thời gian cho việc học tiếng Pháp, song song với việc học viết báo. Hiểu được sức mạnh lớn lao của báo chí, nhà cách mạng Nguyễn Ái Quốc đã không chỉ dừng lại ở việc học viết báo mà còn quyết tâm tự xuất bản một ấn phẩm báo chí. Năm 1921, khi Nguyễn Ái Quốc cùng một số chính khách thành lập Hội Liên hiệp Thuộc địa thì mong muốn có được một tờ báo lại càng trở nên thôi thúc.

Ngày 1/4/1922, sau rất nhiều nỗ lực và gian truân, nhà cách mạng Nguyễn Ái Quốc đã thành công khi cho ra đời Le Paria (Người cùng khổ). Ngoài việc là chủ bút tờ báo, phụ trách biên tập, xuất bản báo, Nguyễn Ái Quốc còn là cây bút chủ lực. Le Paria đã tạo nên dấu ấn báo chí đặc biệt trên đất Pháp thời bấy giờ, như trong bản báo cáo của mật thám Pháp thừa nhận: “Báo Le Paria (Người cùng khổ) có trách nhiệm tố cáo những hành động lạm dụng chính trị, đoán về hành chính, sự bóc lột về kinh tế mà các nạn nhân là dân chúng trong những vùng rộng rãi ở hải ngoại (tức là thuộc địa). Báo cũng



Chủ tịch Hồ Chí Minh đã sáng lập báo Thanh Niên - tờ báo cách mạng đầu tiên của Việt Nam.



“Thanh Niên” - tờ báo cách mạng đầu tiên của Việt Nam.

kêu gọi họ tập hợp lại để phấn đấu cho những tiến bộ về vật chất và tinh thần của chính bản thân họ và mời họ vào tổ chức với mục đích giải phóng những người bị áp bức khỏi những thế lực thống trị để thực hiện tình thương yêu và hữu ái. Và mục đích cuối cùng của tờ báo là “Giải phóng loài người!”.

Thành công của Le Paria như tiếp thêm động lực cho nhà cách mạng Nguyễn Ái Quốc. Tháng 6/1925, tại Quảng Châu (Trung Quốc), Nguyễn Ái Quốc cùng với nhóm thanh niên “Cộng sản đoàn” quyết định thành lập Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên để mở rộng tổ chức và chuẩn bị gây cơ sở trong nước. Cũng ngay thời điểm đó, lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc đã khẳng định, bước thực tiễn đầu tiên để tiến tới thành lập một tổ chức chính trị như mong muốn là cần phải thành lập ngay một tờ báo làm cơ quan ngôn luận với nhiệm vụ tuyên truyền tập thể, không có báo thì không thể chuyển tải được các chủ trương, quan điểm đến tận các tổ chức cơ sở, các hội viên, đặc biệt là trong điều kiện hoạt động bí mật.

Thanh Niên: Kim chỉ nam cho những thanh niên Việt Nam yêu nước

Ngày 21/6/1925, sau thời gian nỗ lực chuẩn bị của Nguyễn Ái Quốc, số báo đầu tiên của tuần báo Thanh Niên ra đời. Là cơ quan của Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên, Nguyễn Ái Quốc chọn tên tờ báo là Thanh

cuộc nước, kích thích tinh thần độc lập dân tộc và lòng ái quốc để cổ vũ nhân dân nổi dậy làm cách mạng.

Không chỉ là người sáng lập, Nguyễn Ái Quốc còn là cây bút chủ lực của tờ Thanh Niên, viết rất nhiều tin bài cho tờ báo. Người vẽ cả tranh phê bình, châm biếm cho tờ báo. Trên báo, người ta thấy nhiều bút danh khác nhau của Nguyễn Ái Quốc: Hạ Sĩ, Đội trưởng, Hương Mộng, HT, HL... Ngoài Nguyễn Ái Quốc, còn có cộng sự tích cực là các đồng chí Hồ Tùng Mậu, Lê Hồng Sơn, Lê Hồng Phong, Trương Văn Lĩnh... Các tác giả bài viết và những người thực hiện tờ báo đều cố gắng sử dụng những từ ngữ giản dị, quen thuộc, dễ hiểu nhất có thể để chuyển tải trọn vẹn thông tin tới bạn đọc.

Báo Thanh Niên được về Việt Nam bằng hệ thống giao liên bí mật trên các tuyến tàu thủy, sau đó các cơ sở cách mạng chép tay thành nhiều bản rồi chuyển tay nhau cho các đồng chí của mình đọc và truyền đạt tới nhân dân. Tổ chức Việt Nam Thanh niên Cách mạng đồng chí Hội ở trong nước còn dùng tờ báo để vận động, tuyên truyền, giác ngộ và huấn luyện kết nạp hội viên.

Báo Thanh Niên được xuất bản đều đặn 88 số (kỳ) cho đến tháng 4/1927, khi tình hình cách mạng Trung Quốc có nhiều biến chuyển bất lợi, những hoạt động cách mạng của Việt Nam trên đất Trung Quốc phải chuyển vào bí mật. Nguyễn Ái Quốc buộc phải rời khỏi Quảng Châu đến Vũ Hán rồi đi Liên Xô. Khi Tổng bộ Việt Nam Thanh niên Cách mạng đồng chí Hội chuyển đến Hồng Kông, báo Thanh Niên tiếp tục xuất bản ở đây, nhưng khoảng cách thời gian giữa các kỳ không đều và lưu hành cũng bí mật hơn vì bị mật thám Pháp theo dõi cùng sự trấn áp gắt gao của chính quyền sở tại. Cho đến cuối năm 1929, Tổng bộ Việt Nam Thanh niên Cách mạng đồng chí Hội ngừng hoạt động, báo cũng ngừng xuất bản.

Với tổng cộng khoảng 200 kỳ báo được xuất bản, báo Thanh Niên đã hoàn thành sứ mệnh lịch sử: trở thành kim chỉ nam cho những thanh niên Việt Nam yêu nước thời kỳ này, đóng vai trò quan trọng trong việc tuyên truyền, chuẩn bị về tư tưởng, lý luận và tổ chức cho sự ra đời của các nhóm cộng sản vào cuối năm 1929 và thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam vào đầu năm 1930. Như Nguyễn Ái Quốc với bút danh “Diệu Hương” đã viết trong bài thơ in ở báo Thanh Niên số 64: “Đã làm cách mạng chớ lười thôi/Cách mạng thì ta cách đến nơi/Trước phải giành quyền cho cả nước/Sau ra cách mạng cả bầu trời”.

Và hơn thế nữa, sau báo Thanh Niên, Lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc đã lập ra báo Công Nông (1926), báo Lĩnh Kách Mệnh (1927), chính thức khơi dòng chảy của nền báo chí cách mạng Việt Nam. ■

Với tổng cộng khoảng 200 kỳ báo được xuất bản, báo Thanh Niên đã hoàn thành sứ mệnh lịch sử: trở thành kim chỉ nam cho những thanh niên Việt Nam yêu nước thời kỳ này, đóng vai trò quan trọng trong việc tuyên truyền, chuẩn bị về tư tưởng, lý luận và tổ chức cho sự ra đời của các nhóm cộng sản vào cuối năm 1929 và thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam vào đầu năm 1930.

Từ bão giông đến rạng rỡ: Dấu ấn Giải Báo chí Quốc gia 2024 của Đài

■ HẢI HÀ - HÀ PHƯƠNG - THƯ VŨ

Trong dòng chảy không ngừng của thời cuộc, giữa những biến động khắc nghiệt của thiên tai, dịch bệnh và những thách thức của toàn cầu hóa, người Việt Nam vẫn ngời lên một vẻ đẹp kiên cường, nhân văn và đầy hy vọng. Ba tác phẩm báo chí xuất sắc của Đài Tiếng nói Việt Nam được vinh danh tại Giải Báo chí Quốc gia năm 2024 đã tái hiện sinh động hành trình ấy - một hành trình ghi lại hiện thực, truyền cảm hứng sâu sắc về bản lĩnh, lòng nhân ái và khát vọng vươn lên của dân tộc Việt Nam.

“**V**ững vàng trước thiên tai” - những câu chuyện xúc động từ hiện trường đổ nát hậu bão lũ, “Không buông tay” - hành trình hồi sinh kỳ diệu từ tâm bão với bàn tay của những “chiến binh blouse trắng”, “Rạng rỡ Việt Nam” - bản hùng ca tôn vinh cốt cách và tinh thần Việt qua sóng phát thanh. Ba tác phẩm ấy phản ánh và nâng đỡ tinh thần xã hội, góp phần lan tỏa thông điệp nhân văn, đầy hy vọng, khẳng định mạnh mẽ bản sắc Việt Nam trong thế giới đầy biến động.

“Vững vàng trước thiên tai” - Từ hiện trường đổ nát đến những câu chuyện truyền cảm hứng

Giải A - Giải Báo chí Quốc gia 2024

**Nhóm tác giả: Hương Lan, Hương Giang, Tuấn Nam, Hữu Hưng
Ban Thời sự (VOV1).**

Bão Yagi cuốn trôi nhà cửa, ruộng vườn và công sức của hàng vạn nông dân, ngư dân miền Bắc, để lại những vết thương sâu trong lòng người ở lại. Trong tâm thế của những người đi tìm sự thật, nhóm phóng viên Phòng Nông nghiệp và Môi trường, Ban Thời sự (VOV1) đã lên đường thực hiện loạt bài phóng sự “Vững vàng trước thiên tai” - ghi lại một cách chân thực và lay động lòng người về hành trình tái thiết sau bão, nơi bản lĩnh và nghị lực của người dân Việt Nam bừng sáng giữa hoang tàn.

Ngay sau khi bão Yagi quét qua, để lại những tổn thất nặng nề tại hàng loạt địa phương miền Bắc, nhóm phóng viên VOV1 đã lập tức lên đường. Không chờ đợi, không do dự, họ lao vào tâm bão hậu trường - nơi đất nứt, nhà sập, sản xuất điêu đứng và người dân ngón ngang giữa mất mát - để ghi lại những câu chuyện người



Nhà báo Nguyễn Tuấn Nam (đeo túi) tác nghiệp tại huyện đảo Vân Đồn, Quảng Ninh.

Trong bối cảnh thông tin chưa đầy đủ, tình hình địa phương còn nhiều rối ren, áp lực đặt lên nhóm phóng viên là phải nhanh chóng tiếp cận hiện trường, phản ánh kịp thời và chính xác những gì đang diễn ra. Chỉ hai ngày cho một hành trình dày đặc, họ chia nhau đến các “điểm nóng” - từ vùng đảo Nhật Tân (Hà Nội), làng hoa Văn Giang (Hưng Yên), đến khu nuôi thủy sản ở Vân Đồn (Quảng Ninh), hay cánh đồng rau Hải Dương. Mỗi nơi là một câu chuyện chưa từng được kể.

thật, việc thật đầy đau xót nhưng cũng chan chứa nghị lực sống.

Nhà báo Hương Giang chia sẻ: “Ngay khi chứng kiến những thiệt hại khủng khiếp, chúng tôi lập tức xây dựng kế hoạch và triển khai tác nghiệp chỉ trong vòng hai ngày. Áp lực lớn nhất là phải truyền tải được những câu chuyện người thật, việc thật, chạm được tới cảm xúc của thính giả, đảm bảo tính chính xác, khách quan”.

Trong bối cảnh thông tin chưa đầy đủ, tình hình địa phương còn nhiều rối ren, áp lực đặt lên nhóm phóng viên là phải nhanh chóng tiếp cận hiện trường, phản ánh kịp thời và chính xác những gì đang diễn ra. Chỉ hai ngày cho một hành trình dày đặc, họ chia nhau đến các “điểm nóng” - từ vùng đảo Nhật Tân (Hà Nội), làng hoa Văn Giang (Hưng Yên), đến khu nuôi thủy sản ở Vân Đồn (Quảng Ninh), hay cánh đồng rau Hải Dương. Mỗi nơi là một câu chuyện chưa từng được kể.

Tại Hợp tác xã Tân Minh Đức, xã Phạm Trán, Gia Lộc (Hải Dương), nhà báo Hương Giang nghẹn lời khi chứng kiến khu nông nghiệp công nghệ cao trị giá 180 tỷ đồng chỉ còn là những đồng sắt vụn. Nhưng giữa cảnh hoang tàn ấy, chị cũng bắt gặp hình ảnh những người nông dân gồng mình gạt nước mắt, xắn tay sửa lại nhà màng (hay còn gọi là nhà kính, nhà lưới), cây xới lại đất, bắt đầu một vụ mới ngay khi đất còn chưa khô bùn. Sự chủ động, không gục ngã của họ là minh chứng hùng hồn cho tinh thần quật cường - một bản lĩnh của nông dân, không cần nói đao to, búa lớn, nhưng đủ lay động ai từng chứng kiến.

Nhà báo Trần Hữu Hưng khẳng định: “Tinh thần kiên cường của người dân không cần phải thổi phồng. Vấn đề là phải chọn đúng góc nhìn, kể bằng sự giản dị mà lay động”. Nhóm phóng viên chủ trương đề nhân vật tự kể câu chuyện, giảm thiểu lời bình, giữ nguyên tiếng nói cảm xúc của người trong cuộc. Chính sự tôn trọng đó đã làm nên thành công cho loạt phóng sự, khi từng lời nói, từng hình ảnh đều chân thực và gần gũi.

Nhà báo Nguyễn Tuấn Nam kể thêm về chuyến đi tới huyện đảo Vân Đồn, Quảng Ninh, nơi hàng loạt bè cá trị giá hàng chục tỷ đồng bị sóng dữ cuốn trôi. Nhưng điều khiến anh bất ngờ không phải là sự khốc liệt của thiên tai, mà là tinh thần không than vãn của những ngư dân mất trắng tài sản. Thay vì kể lể nỗi đau, họ nói về kế

hoạch dựng lại bè, cải tiến vật liệu, thay đổi công nghệ và bắt đầu lại lần nữa. Không đợi chính sách, họ đã tự liên kết, đăng ký hợp tác xã để được thuê lại mặt nước, tiếp tục nuôi trồng thủy sản. Với họ, thất bại không phải là kết thúc mà là khởi đầu của một chu kỳ mới. Nhóm phóng viên quan sát và ghi chép, lắng nghe, đồng hành và giữ sự tôn trọng tuyệt đối với cảm xúc người trong cuộc. Từng câu chuyện được kể bằng chất giọng thật, xúc cảm thật, để nhân vật tự nói lên bản lĩnh và ước vọng của mình.

Nhiều cuộc gọi từ các tỉnh gửi về VOV1, bà con kể rằng, họ đã khóc khi nghe chuyện người cùng cảnh ngộ, và rồi lại vững vàng hơn để đứng dậy. Cùng với đó, loạt bài đã góp phần làm dậy sóng sự quan tâm từ chính quyền các cấp. Chỉ vài tuần sau, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành công điện yêu cầu đẩy nhanh khôi phục sản xuất nông nghiệp, hàng loạt tỉnh, thành triển khai chính sách hỗ trợ thực chất, và hơn 20.000 lượt cán bộ khuyến nông đã xuống tận cơ sở để cùng bà con dựng lại ruộng đồng, ao cá.

Với nhà báo Hương Lan, trải nghiệm làm nên loạt bài này là một hành trình “được tiếp sức ngược” từ chính người dân. “Giữa hoạn nạn, họ vẫn tin vào ngày mai. Họ khiến chúng tôi - những người làm báo - thấy mình cần phải mạnh mẽ hơn, sống có trách nhiệm hơn”. Chị trích lại lời nhà văn Nguyễn Khải: “Ồ đời không có con đường cùng mà chỉ có những ranh giới, điều cốt yếu là phải có sức mạnh để vượt qua những ranh giới ấy”. Và loạt bài “Vững vàng trước thiên tai” chính là minh chứng sống động cho tinh thần ấy - tinh thần dân tộc Việt Nam không bao giờ khuất phục trước khó khăn.

Với loạt phóng sự “Vững vàng trước thiên tai”, những người làm báo VOV1 đã góp phần lan tỏa nghị lực sống, cổ vũ tinh thần vươn lên, và tiếp thêm hy vọng cho hàng triệu người dân đang ngày ngày chống chọi với thiên tai. Trong từng câu chữ, thanh âm, là cả tấm lòng, sự trân trọng và khâm phục với “những chiến binh thầm lặng” nơi đầu sóng ngọn gió.

“Không buông tay” - Khúc tráng ca từ tâm bão và trái tim hồi sinh

Giải B - Giải Báo chí Quốc gia 2024

Nhóm tác giả: Nguyễn Hạnh, Đoàn Hiệp, Vũ Thảo, Đăng Quang - Kênh Truyền hình VTC14

Cơn bão số 3 Yagi và trận lũ lịch sử cuốn trôi nhiều ngôi làng tại tỉnh Lào Cai là một trong



Nhà báo Trần Hữu Hưng và nhân vật trong phóng sự “Vững vàng trước thiên tai”.

Tiếng nói Việt Nam



Ê-kíp tác giả thực hiện tác phẩm “Không buông tay”.

những vấn đề thời sự “nóng” nhất trong năm 2024. Con bão và trận lũ với sức tàn phá khủng khiếp đã gây ra thiệt hại nặng nề về người và cơ sở vật chất. Không khí tang thương bao trùm ở nhiều nơi, trong đó có làng Nũ.

Sau cơn bão lũ, làng Nũ đã hoàn toàn bị “xóa sổ” với gần 70 người dân tử vong và mất tích, gần 20 người được cứu chữa trong bệnh viện. Trong đó, có 2 ca nặng nhất, được vớt lên từ dòng nước lũ, chuyển đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh Lào Cai, được thở máy và ngay lập tức chuyển đến Bệnh viện Bạch Mai (Hà Nội) trong đêm 11/9/2024.

Nhân vật chính trong phóng sự tài liệu “Không buông tay” là 1 trong 2 ca bệnh này, cháu Mông Hoàng Thảo Ngọc, khi đó 11 tuổi. Mông Hoàng Thảo Ngọc nhập viện trong tình trạng “chỉ còn 1% hy vọng” nhưng với tinh thần không buông tay, các y, bác sĩ Bệnh viện Bạch Mai đã làm nên kỳ tích.

Nhà báo Nguyễn Hạnh chia sẻ, trước đó, khi tiếp nhận 2 bệnh nhân nặng do bị nước lũ vùi lấp, suy đa phủ tạng, Bệnh viện Bạch Mai có tổ chức họp báo. Nhưng ngay hôm sau, 1 trong 2 bệnh nhân, cũng chính là cậu của cháu Ngọc đã tử vong. “Cánh phóng viên chúng tôi ngậm ngùi nghĩ rằng có lẽ cháu bé cũng không qua khỏi nên không tìm thêm thông tin. Quả thật như một mối duyên, đã nhiều lần tôi định xóa hình tư liệu về cháu bé vì nghĩ rằng cháu không còn nữa. Vậy mà sau 45 ngày, bệnh viện báo tin vui...!”, Nguyễn Hạnh không giấu nổi cảm xúc.

Phóng sự tài liệu “Không buông tay” vừa mang tính thời sự, vừa có yếu tố y học chuyên sâu (cụ thể là lĩnh vực Hồi sức tích cực - ICU), và cũng thấm đẫm tình người. Câu chuyện về sự hồi sinh của cháu bé rất sinh động, nhiều chi tiết, nhiều tình huống. “Cái khó với chúng tôi, đó là giữ chân người xem đến phút cuối và làm sao để những thông tin khoa học không khô khan, khó hiểu đối với khán giả. Để làm được điều này, bên cạnh kịch bản, nội dung câu chuyện và công tác tiền kỳ, khâu hậu kỳ là rất quan trọng. Nhóm kỹ thuật dựng đã triển khai đồ họa để dẫn dắt người xem, sử dụng âm nhạc phù hợp để giữ cảm xúc cho khán giả. Những thông tin khoa học vì vậy đã được kể lại một cách có cảm xúc, chạm đến trái tim người xem”, nhà báo Nguyễn Hạnh cho biết.

Những dòng bình rất ngắn gọn ở cuối phóng sự tài liệu “Không buông tay” như những lời nhắn nhủ của nhóm tác giả Kênh Truyền hình VTC14 (Đài Truyền hình Kỹ thuật số VTC) tới

khán giả, đội ngũ y - bác sĩ: “Bàn tay của bác sĩ không buông xuôi để cho đôi chân kiên cường này lại được bước tiếp, để viết những giấc mơ tưởng chừng dang dở. Ngày mai, cháu Ngọc sẽ tạm biệt Bệnh viện Bạch Mai, trở về làng Nũ. Cháu chính là nạn nhân cuối cùng trở về làng... Sự sống này mầm từ cái chết. Bé là nạn nhân, cũng là chứng nhân của cơn bão số 3 và trận lũ lịch sử năm 2024. Và bé cũng là chứng nhân

cho sức sống mãnh liệt, cho sự quyết tâm, không lùi bước, không buông tay của các y - bác sĩ”.

“Tôi tâm niệm, tác phẩm truyền hình, ngoài truyền tải thông tin, kể chuyện bằng hình ảnh, còn phải truyền cảm hứng cho người xem. “Không buông tay” mong muốn kể cho người xem tình đồng bào trong gian nan, tình “từ mẫu” của các y - bác sĩ. Cùng với đó, từ sự hồi sinh ngoạn mục của cháu bé, ê-kíp mong muốn khán giả nhìn thấy ánh sáng, niềm hy vọng dù ở bất kỳ hoàn cảnh nào”, nhà báo Nguyễn Hạnh chia sẻ.

“Rạng rỡ Việt Nam” - Khẳng định cốt cách, phẩm giá và tinh thần dân tộc

Giải C - Giải Báo chí Quốc gia 2024

Nhóm tác giả: Vũ Thị Tuyết Mai, Trần Thị Minh Tâm, Nguyễn Thị Thu Hà, Nguyễn Thị Ngọc Hà

Ban Văn hóa - Xã hội - Dân tộc (VOV2).

Trong thời đại toàn cầu hóa, khi mọi giá trị văn hóa đều bị thử thách, “Rạng rỡ Việt Nam” là lời khẳng định mạnh mẽ về cốt cách, phẩm giá và tinh thần dân tộc Việt Nam. Nhóm tác giả của Ban Văn hóa - Xã hội - Dân tộc (VOV2), Đài Tiếng nói Việt Nam thực hiện tác phẩm này không chỉ là một chương trình phát thanh đơn thuần mà là hành trình lắng đọng cảm xúc, ghi dấu ấn trong lòng người nghe, đặc biệt khi được vinh danh tại Giải Báo chí Quốc gia 2024.

Ý tưởng về chương trình “Rạng rỡ Việt Nam” là kết quả của một hành trình ấp ủ, là nỗ lực tìm ra lời giải cho một câu hỏi lớn: “Chúng ta có thể làm gì để truyền tải tinh thần Việt Nam đến với thế hệ trẻ trong một thế giới đang thay đổi từng ngày?”. Từ lâu, nhóm tác giả đã khao khát thực hiện một chương trình dài hơi, chuyên sâu để nói về phẩm chất và giá trị của con người Việt Nam. Tuy nhiên, phải đến khi Tổng Bí thư Tô Lâm phát biểu về “cốt cách con người Việt Nam” với những thông điệp sâu sắc như “đi bất biến ứng vạn biến”, nhóm mới cảm thấy đây chính là “cú hích” cần thiết để họ bắt tay vào hiện thực hóa chương trình này. Tinh thần hòa hiếu, khát vọng hòa bình và sự kiên cường của dân tộc chính là nguồn động lực to lớn, khiến họ không thể chần chừ thêm nữa.

Để thực hiện được một chương trình đầy ý nghĩa như vậy, nhóm tác giả đã phải tìm cách thể hiện những tư tưởng sâu sắc về “sức mạnh nội sinh”, “phẩm cách Việt Nam” sao cho dễ tiếp cận với công chúng, đặc biệt là qua sóng



Nhóm tác giả của “Rạng rỡ Việt Nam”.

phát thanh. Không dễ dàng khi phải trình bày những vấn đề lớn lao như vậy mà không khiến người nghe cảm thấy nặng nề hay khô khan. Nhưng chính sự khéo léo trong việc chọn lựa câu chuyện đời thường, kết hợp âm nhạc, hiệu ứng âm thanh sống động đã giúp chương trình gần gũi, dễ cảm nhận mà vẫn giữ được sức mạnh của thông điệp.

Từ những câu chuyện giản dị, người thật, việc thật, như Thượng tá Đỗ Thị Hằng Nga - người chiến sĩ mũ nồi xanh mang thông điệp hòa bình đến các quốc gia, hay hình ảnh Hà Nội - “Thành phố Vì hòa bình” - nhóm tác giả đã khéo léo khắc họa được tinh thần Việt Nam mạnh mẽ, đầy kiên cường nhưng cũng chan chứa yêu thương, yêu hòa bình. Những nhân vật nổi bật như nhà ngoại giao Tôn Nữ Thị Ninh, GS.TSKH Vũ Minh Giang đã mang đến những câu chuyện không chỉ là ký ức, mà là hành động, là tấm gương sáng soi đường cho thế hệ trẻ.

Nhà báo Minh Tâm chia sẻ: “Được nhận giải thưởng đúng dịp kỷ niệm 100 năm Ngày Báo chí cách mạng Việt Nam, chúng tôi cảm thấy rất vinh dự. Đây là món quà vô giá. Và hơn hết, chúng tôi vô cùng hạnh phúc khi được khẳng định rằng, chúng tôi là người Việt Nam, mang trong mình những giá trị tốt đẹp của dân tộc này”.

Đây không chỉ là một giải thưởng về nghề nghiệp, mà là sự ghi nhận xứng đáng cho những nỗ lực không ngừng nghỉ của nhóm tác giả, những người đã lao động không mệt mỏi để thổi hồn vào chương trình, mang đến một món quà tinh thần vô giá cho người dân Việt Nam.

Nhóm tác giả mong muốn chương trình là nguồn cảm hứng cho thế hệ trẻ, để họ hiểu rằng “Có một ngọn lửa luôn thổi thúc, lan tỏa trong mỗi người Việt Nam”. Ngọn lửa ấy chính là tinh thần Việt, là hào khí của non sông, là động lực để vượt qua mọi thử thách, vươn tới khát vọng lớn lao. Họ muốn mỗi người Việt, dù ở bất cứ đâu, bất kỳ lúc nào, đều có thể thắp lên ngọn lửa đó và biến nó thành sức mạnh để vươn xa.

“Đã đến lúc Việt Nam bước ra ánh nắng của thế giới để chiếm lấy vị trí mình xứng đáng có trong cộng đồng các dân tộc toàn cầu. Câu chuyện Việt Nam là rất đáng kể” - lời chia sẻ đầy cảm hứng của nhà ngoại giao Tôn Nữ Thị Ninh trong chương trình như một lời nhắc nhở mạnh mẽ, rằng chúng ta không chỉ là người Việt Nam trong trái tim mà còn là một phần của thế giới rộng lớn.

“Rạng rỡ Việt Nam” là lời khẳng định về giá trị của dân tộc Việt Nam trong một thế giới không ngừng thay đổi. Đây là một hành trình đầy cảm xúc, một câu chuyện về lòng tự hào dân tộc, và là minh chứng cho sức mạnh tinh thần Việt Nam không bao giờ phai mờ, luôn luôn rạng rỡ, bùng sáng trong mỗi bước đi của chúng ta. ■

Ý tưởng về chương trình “Rạng rỡ Việt Nam” là kết quả của một hành trình ấp ủ, là nỗ lực tìm ra lời giải cho một câu hỏi lớn: “Chúng ta có thể làm gì để truyền tải tinh thần Việt Nam đến với thế hệ trẻ trong một thế giới đang thay đổi từng ngày?”.

50 năm thống nhất đất nước và những khoảnh khắc tác nghiệp “đề đời”

■ HÀ KHÁNH - NHƯ Ý

Dịp kỷ niệm 50 năm Giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước vừa qua là dấu mốc lịch sử và trải nghiệm khó quên với những nhà báo tham gia tác nghiệp. Hòa mình vào dòng chảy sự kiện, họ đã ghi lại khoảnh khắc, cảm nhận sâu sắc nhịp đập tự hào của dân tộc.

Những lát cắt cảm xúc chân thật

Nhớ lại những ngày tác nghiệp tại sự kiện kỷ niệm 50 năm Ngày Giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước (30/4/1975 - 30/4/2025), phóng viên Mỹ Quỳnh (Báo Xây dựng) vẫn cảm thấy hồi hộp và xúc động. Với cô, đó là chuỗi ngày đeo bám thông tin không ngừng nghỉ. Đặc biệt, đêm 29/4 đã để lại ấn tượng sâu sắc trong tâm trí Quỳnh. Đêm đó, Thành phố Hồ Chí Minh (TP.HCM) đón hàng vạn người từ mọi miền đất nước và kiều bào trở về trong niềm háo hức. Các con phố trung tâm vốn nhộn nhịp, nay chật kín người.

Phóng viên trẻ Mỹ Quỳnh hòa mình vào dòng người đổ về các tuyến phố trung tâm để ghi lại những khoảnh khắc lịch sử. Trong số những người cô tiếp xúc và phỏng vấn, có những bạn trẻ tay cầm quốc kỳ, khoác áo in hình Tổ quốc Việt Nam; có những cựu chiến binh từng “xẻ dọc Trường Sơn đi cứu nước” trong quân phục chỉnh tề, ngực lấp lánh huân chương.

Tuy nhiên, hình ảnh xúc động nhất mà Mỹ Quỳnh bắt gặp là một phụ nữ ngoài 60 tuổi. Cô đứng giữa dòng người với di ảnh người thân là liệt sĩ chưa tìm được hài cốt. Cô tên là Thanh, từ Hà Nội bay vào TP.HCM mang theo di ảnh người bố liệt sĩ để cùng ông chứng kiến thành quả của 50 năm thống nhất đất nước. Cô Thanh nghẹn ngào trong nước mắt kể rằng, bố cô hy sinh khi đất nước chưa thống nhất. Chính vì vậy, cô đã vượt hàng ngàn cây số, mang theo di ảnh bố đến TP.HCM, mong bố được “thấy” đất nước giàu đẹp, hùng cường sau 50 năm thống nhất.

Câu chuyện của cô Thanh là một trong hàng ngàn câu chuyện lay động mà phóng viên Mỹ Quỳnh được lắng nghe đêm ấy, giúp Quỳnh cảm nhận sâu sắc hơn ý nghĩa thiêng liêng của độc lập, tự do và sự hy sinh của thế hệ cha anh.

Cũng lần đầu tác nghiệp tại sự kiện diễu binh, diễu hành kỷ niệm Ngày Giải phóng miền Nam, phóng viên Nguyễn Quang (Báo Phụ nữ TP.HCM) ban đầu nghĩ đơn giản đây chỉ là một đợt tác nghiệp lớn như bao lần trong 10 năm làm báo của anh. Tuy nhiên, khi thật sự hòa mình cùng đồng nghiệp tác nghiệp từ các buổi tập



Các đoàn diễu binh đi giữa vòng tay nhân dân.

ẢNH: PHẠM NGUYỄN



“Qua đợt tác nghiệp tại sự kiện Đại lễ kỷ niệm 50 năm Ngày Giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước, tôi giảm hơn 3kg. Nghỉ lại giai đoạn đó, tôi tự hào vì bản thân đã có thể kiên cường đến thế. Tuy vất vả nhưng đổi lại, tôi đã được sống trong bầu không khí thiêng liêng của Tổ quốc, được đi giữa lòng nhân dân, được góp một phần nhỏ vào sự kiện trọng đại của đất nước. Đó không chỉ là công việc, mà còn là một hành trình ghi dấu nghề báo, nơi mồ hôi và áp lực được đánh đổi bằng cảm xúc, niềm tin và lòng yêu nước”.

Phóng viên Tỷ Huỳnh - Cơ quan thường trú VOV tại TP.HCM



Nhà báo Hoàng Hùng - Báo Sài Gòn Giải phóng.

luyện diễu binh đến sơ duyệt và ngày lễ chính thức, Nguyễn Quang mới vỡ òa cảm xúc trước sự thiêng liêng, quy mô hoành tráng của dịp lễ.

Ấn tượng sâu sắc trong anh là tinh thần dân tộc, lòng yêu nước của các bạn trẻ. Ở đâu cũng vang lên lời ca “Như có Bác Hồ trong ngày vui đại thắng”; hình ảnh các bạn trẻ hỗ trợ, giúp đỡ các cô chú cựu chiến binh; hay tiếng vỗ tay hoan hô mỗi khi các cô chú thể hệ đi trước xuất hiện...

Cú bấm máy đề đời trên bầu trời

Với phóng viên Phạm Nguyễn (Báo Tiền phong), một người đam mê nhiếp ảnh, dịp kỷ niệm 50 năm Giải phóng miền Nam vừa qua là một kỷ niệm “đề đời”. Anh cho biết, khi tác nghiệp cùng các lực lượng không quân trên trực thăng, các phóng viên không được biết trước lộ trình bay. Khi vào không phận TP.HCM, đường bay liên tục thay đổi: có chuyến bay thẳng qua nóc Dinh Độc Lập, có chuyến vừa lướt qua Landmark 81 đã lập tức đánh vòng... Điều này buộc phóng viên phải luôn căng mắt để không bỏ lỡ những khoảnh khắc, khung hình quý giá.

Anh Phạm Nguyễn kể, trong lần bay đầu tiên, khi tòa tháp Landmark 81 hiện ra trong ánh nắng sớm vàng rực, khung cảnh hoành tráng và lộng

lẫy đến choáng ngợp. Ngay khoảnh khắc ấy, hai chiếc trực thăng lao vào khung hình, như thể có bàn tay vô hình nào đó sắp đặt sẵn: một chiếc bên trái, một chiếc bên phải, đúng vị trí đỉnh tòa nhà, tạo nên sự đối xứng, cân đối, hoàn hảo. Trong khoảnh khắc chớp nhoáng đó, anh chỉ kịp bấm máy mà không kịp điều chỉnh thông số kỹ thuật. Linh cảm mách bảo anh, đây là bức ảnh đề đời.

Ở độ cao ấy, ống kính góc rộng đã giúp Phạm Nguyễn ôm trọn cả một khung cảnh đặc biệt: phía xa là Landmark 81 vươn lên giữa trời xanh, bên dưới là cầu Ba Son và tàu Metro đang lao vun vút. Đó là khoảnh khắc giao thoa ý nghĩa giữa hiện tại và tương lai - một khung hình chứa đựng sức sống của một thành phố đã đi qua chiến tranh, nay đang bứt phá mạnh mẽ để vươn lên.

Chẩn chu, kỹ lưỡng để chuyển tải trọn vẹn

Nhớ lại những ngày cao điểm tuyên truyền về sự kiện 50 năm Giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước, phóng viên Tỷ Huỳnh (Cơ quan thường trú Đài Tiếng nói Việt Nam tại TP.HCM), chia sẻ, đó là chuỗi ngày thức khuya dậy sớm, miệt mài đi bộ hàng cây số để tác nghiệp tại các sự kiện như: tổng hợp huấn luyện, sơ duyệt, tổng duyệt diễu binh diễu



Phóng viên Hoàng Triều - Báo Người lao động.



Phóng viên Mỹ Quỳnh - Báo Xây dựng.

“Khi ngồi trong lòng trực thăng bay trên bầu trời, ôm chặt máy ảnh giữa cơn gió rít mạnh mẽ, tôi không chỉ thấy mình đang tác nghiệp, mà còn cảm nhận nhịp đập của đất nước, hơi thở của những chiến sĩ và tiếng vọng của cả một dân tộc đã trải qua bao thăng trầm. Mỗi lần bấm máy là một lần tôi gửi gắm niềm tự hào, trách nhiệm và lòng biết ơn - như một người kể chuyện bằng hình ảnh, ánh sáng, bằng từng khoảnh khắc của lịch sử.”

Phóng viên Phạm Nguyễn - Báo Tiền phong

hành; trình diễn 3D mapping; các đêm nhạc nghệ thuật, bắn pháo hoa cùng nhiều hoạt động nghệ thuật đường phố khác.

Có ngày, Tý Huỳnh rời nhà từ 2 giờ sáng và phải đến nửa đêm mới quay về, rồi sáng sớm hôm sau lại tiếp tục lên đường. Dù mệt mỏi, anh vẫn luôn sẵn sàng nhận và hoàn thành các nhiệm vụ được giao. Với đặc thù là phóng viên thường trú, phải sản xuất tin, bài thời sự cho tất cả các loại hình báo chí của VOV, Tý Huỳnh tất tả thực hiện phỏng vấn phát thanh, kèm theo đó là chụp ảnh, quay phim, viết tin, dựng bài...

Được lãnh đạo tin tưởng giao nhiệm vụ, Tý Huỳnh còn thử thách mình ở một công đoạn mới là phản ánh trực tiếp các sự kiện trên fanpage VOV TP.HCM, đồng thời đảm nhiệm cả khâu quay phim kèm thuyết minh. Thành quả là những phiên phát sóng trên fanpage đã nhận được sự hưởng ứng của đông đảo công chúng.

Từng tác nghiệp tại Lễ kỷ niệm 40 năm Ngày Giải phóng miền Nam, phóng viên Hoàng Triều (Báo Người Lao động) cho biết, lần tác nghiệp tại Đại lễ 50 năm rất khác biệt, bởi đây là một dịp kỷ niệm trọng đại của đất nước. Tính chất quan trọng và sự hoành tráng của Đại lễ khiến anh tự nhủ “phải chuẩn bị chín chu nhất ở mọi khâu”.

Điểm mới mà anh Hoàng Triều cảm nhận ngay là công tác chuẩn bị khi tác nghiệp. Nhiều đơn vị, binh chủng, lực lượng đã rất cởi mở, sẵn sàng để báo chí đồng hành. Đặc biệt, anh ấn tượng với việc các đoàn diễu binh sau khi đi qua lễ đài đã nghiêm trang di chuyển qua nhiều tuyến phố để “đi giữa vòng tay nhân dân”. Để ghi lại chân thực nhất và thể hiện rõ tính chất “đi giữa vòng tay nhân dân”, một dụng cụ không thể thiếu là chiếc thang. Trong những ngày tác nghiệp tại nhiều vị trí khu vực trung tâm nơi đoàn diễu binh đi qua, Hoàng Triều và các đồng nghiệp đã có được những góc ảnh ấn tượng khi đứng trên thang chụp xuống.

Là phóng viên kỳ cựu của Báo Sài Gòn Giải phóng với gần 30 năm làm báo, nhưng sự kiện kỷ niệm 50 năm Giải phóng miền Nam là lần đầu tiên phóng viên Hoàng Hùng tác nghiệp tại một đại lễ. Theo anh Hoàng Hùng, chưa bao giờ TP.HCM lại đẹp và rực rỡ như dịp 30/4 vừa qua, khi khắp nơi đều trang hoàng cờ hoa. Anh càng ấn tượng hơn với sự chuyên nghiệp của thế hệ phóng viên trẻ. Ngoài việc trang bị máy móc hiện đại, các bạn còn tác nghiệp rất nhanh, chuyển tải kịp thời thông tin trên nhiều nền tảng... “Tôi thấy các bạn trẻ bây giờ rất siêng năng, chịu đầu tư, tìm kiếm góc chụp. Các bạn đi còn sớm để có thể tìm được những góc ảnh lạ, độc đáo”, anh Hoàng Hùng nhận xét.

Với các phóng viên, khi tác nghiệp tại Đại lễ kỷ niệm 50 năm thống nhất đất nước, hòa mình vào dòng chảy sự kiện và được lan tỏa tinh thần yêu nước từ những người xung quanh, họ đã thật sự sống trọn vẹn hai vai: vừa hoàn thành trách nhiệm của người làm báo, vừa là một người Việt Nam yêu nước, tiếp nhận và lan tỏa nguồn năng lượng tích cực, năng lượng của tình yêu quê hương đất nước. ■

Báo chí phải biết “giữ mình” trước nguy cơ tấn công mạng

■ VÂN ANH

Trong bối cảnh chuyển đổi số diễn ra mạnh mẽ, các cơ quan báo chí, nhất là báo điện tử đang đối mặt với mối đe dọa ngày càng nghiêm trọng từ các cuộc tấn công mạng. Trước tình hình đó, việc xây dựng một chiến lược an ninh mạng toàn diện, bài bản không còn là lựa chọn mà là yêu cầu sống còn để đảm bảo hoạt động báo chí an toàn, liên tục và giữ vững niềm tin với độc giả.

Nhiều cơ quan báo chí lớn bị tấn công mạng

Theo thông tin từ Trung tâm An ninh mạng quốc gia, Cục An ninh mạng và phòng, chống tội phạm sử dụng công nghệ cao (A05, Bộ Công an), từ đầu năm 2025, Việt Nam ghi nhận xu hướng gia tăng nhanh chóng các cuộc tấn công mạng, không chỉ về số lượng mà còn cả mức độ tinh vi. Trong đó, các cơ quan báo chí - nơi lưu trữ nhiều dữ liệu nhạy cảm liên quan đến dư luận xã hội, thông tin chính trị và các vấn đề thời sự - đang trở thành mục tiêu ưu tiên của nhiều nhóm tin tặc trong và ngoài nước.

Chia sẻ tại tọa đàm an ninh mạng do Hiệp hội An ninh mạng quốc gia tổ chức mới đây, Thiếu tá Trần Trung Hiếu, Phó Giám đốc Trung tâm An ninh mạng quốc gia, cho biết, năm 2025, Việt Nam diễn ra nhiều sự kiện lớn, trọng đại của đất nước, vì thế, đơn vị ghi nhận hàng loạt các cuộc tấn công mạng vào tất cả cơ quan, đơn vị của Nhà nước, trong đó có hệ thống cơ quan báo chí.

Trong nửa đầu năm 2025, A05 đã phát hiện 4 cơ quan báo chí lớn của Việt Nam bị tấn công mạng. Tin tặc đã tấn công vào hệ thống dữ liệu và đánh cắp những tài liệu của các cơ quan báo chí này. Nếu những sự việc này không bị phát hiện và xử lý kịp thời sẽ để lại hậu quả khó lường. “Khi tấn công được vào hệ thống, tin tặc có thể đánh cắp dữ liệu, thay đổi nội dung bài viết hoặc xóa tin bài, đưa những nội dung xấu độc lên tờ báo... Nếu điều này bị tin tặc thực hiện sẽ gây ra hậu quả vô cùng lớn. Thiệt hại không chỉ về kinh tế, mà còn gây mất uy tín, hoặc phát đi những thông tin sai lệch gây thiệt hại nặng nề cho nền kinh tế, chính trị và ảnh hưởng đến an ninh quốc gia”, Thiếu tá Trần Trung Hiếu cảnh báo.

Các vụ tấn công mạng này hầu hết là dạng tấn công có chủ đích. Tội phạm mạng có thể đã nằm vùng từ rất lâu trong hệ thống trước khi thực hiện tấn công chính thức. Đánh giá về vấn đề nguy cơ mất an toàn thông tin trong hoạt động tác nghiệp báo chí, ông Nguyễn Văn Hân, Phó



“Khi tấn công được vào hệ thống, tin tặc có thể đánh cắp dữ liệu, thay đổi nội dung bài viết hoặc xóa tin bài, đưa những nội dung xấu độc lên tờ báo... Nếu điều này bị tin tặc thực hiện sẽ gây ra hậu quả vô cùng lớn. Thiệt hại không chỉ đơn thuần về kinh tế, mà còn gây mất uy tín, hoặc phát đi những thông tin sai lệch gây thiệt hại nặng nề cho nền kinh tế, chính trị và ảnh hưởng đến an ninh quốc gia.”

Thiếu tá Trần Trung Hiếu, Phó GD Trung tâm An ninh mạng quốc gia

trưởng Phòng Kinh doanh Trung tâm An toàn thông tin của VNPT, cho rằng, do đặc thù nghề nghiệp phải tiếp xúc nhiều máy tính, thẻ nhớ, hệ thống mạng, hệ thống lưu trữ dữ liệu... nên tiềm ẩn nhiều nguy cơ mất an toàn thông tin.

Trong khi đó, các phần mềm hỗ trợ hoạt động nghiệp vụ xử lý/biên tập video, hình ảnh, trí tuệ nhân tạo thường không được trang bị đầy đủ. Phóng viên dùng các bản miễn phí trên các thiết bị cá nhân, rất dễ lây nhiễm mã độc trên máy tính, điện thoại thông minh, nguy cơ cao bị chiếm quyền kiểm soát. “Đại đa số các cơ quan báo chí đều hoạt động trên môi trường mạng, thực hiện loại hình điện tử. Một số báo đang dùng chung nền tảng do một số doanh nghiệp công nghệ cung cấp nên thường có cùng các lỗ hổng bảo mật. Vì vậy, khi bị tin tặc tấn công có thể lan truyền nhiều tờ báo”, ông Nguyễn Văn Hân cho hay.

Không có hệ thống nào an toàn tuyệt đối

Các chuyên gia an ninh mạng cho rằng, trong bối cảnh chuyển đổi số diễn ra mạnh mẽ, các đơn vị, tổ chức, bao gồm cả các cơ quan báo chí với tài nguyên thông tin quan trọng, trong đó có những cơ quan thông tin chủ lực của quốc gia, đều có thể là mục tiêu của các cuộc tấn công mạng. Để đảm bảo an toàn thông tin, cơ quan báo chí cần đào tạo nhận thức về an toàn thông tin cho các nhà báo và lãnh đạo tòa soạn. Nếu như trước đây, hacker nhắm đến những người nổi tiếng, các chính trị gia, các công ty lớn, thì giờ đây, các nhà báo, cơ quan báo chí là những đích ngắm mới của tội phạm mạng.

Vài năm gần đây, có nhiều trang báo điện tử lớn đã bị tấn công mạng gây thiệt hại không nhỏ. Thậm chí, 1 trong 4 công ty báo chí lớn nhất của Mỹ với đầy đủ công nghệ, chuyên gia, quy trình về công nghệ thông tin nhưng vẫn bị tấn công mã hóa dữ liệu đầu năm 2025. Mới nhất, Tổng Biên tập The Washington Post Matt Murray, trong một thông tin gửi cho tòa soạn ngày 15/6 cho biết, tờ báo đã phát hiện ra vụ tấn công “có chủ đích” vào hệ thống email của tòa soạn vào ngày 12/6, khiến tờ báo phải đặt lại thông tin đăng nhập cho tất cả nhân viên vào ngày 13/6.

Ông Nguyễn Văn Hân cho rằng, cơ quan báo chí phải đáp ứng 3 yếu tố: bí mật, tính toàn vẹn và đảm bảo tính sẵn sàng. Các cơ quan báo chí cần xây dựng hệ miễn dịch không gian số, phải kiểm tra ngay “sức khỏe” cho tờ báo, có nguy cơ gì cần khắc phục sớm. Để đề phòng được các nguy cơ, cần xây dựng “bức tường lửa” ngăn chặn lưu lượng xấu độc, gây ảnh hưởng tới uy tín tờ báo.

Song song với đó, các cơ quan báo chí cần đào tạo về an toàn thông tin. Định kỳ diễn tập các sự cố về an toàn thông tin để có khả năng sẵn sàng ứng phó, nâng cao ý thức người dùng trong cơ quan về an ninh an toàn thông tin một cách thực tế, hiệu quả. Đồng thời, cần chủ động xây dựng văn hóa an toàn thông tin trong cơ quan, kết hợp giữa hệ thống thông tin và vai trò của con người, đặc biệt đề cao vai trò của người lãnh đạo trong việc đảm bảo an toàn thông tin. Bên cạnh đó, cần liên tục nâng cấp, đầu tư các trang thiết bị chuyên dụng về an toàn thông tin. ■

"Với các tòa soạn báo chí Việt Nam, bài toán kinh tế báo chí là thông điệp sống còn, buộc phải tìm cho được lời giải thỏa đáng nhất. Trong bối cảnh truyền thông đã chuyển gần hết sang định dạng truyền thông số, việc tìm kiếm và thực hiện nguồn thu từ nền tảng số đã, đang và sẽ là trọng tâm chủ đạo hướng tới của hết thảy các tòa soạn".

Nhà báo Lê Trần Nguyên Huy
Quyền Tổng Biên tập báo Nhà báo và Công luận

"Các cơ quan báo chí - truyền thông cần chủ động xây dựng và triển khai các chương trình truyền thông trên các phương tiện truyền thống, mở rộng sang các nền tảng mạng xã hội. Việc này nhằm tăng cường hiệu quả tuyên truyền đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, mở rộng độ phủ thông tin chính thống trong không gian mạng. Đồng thời tạo điều kiện khai thác các nguồn thu từ hoạt động truyền thông số".

Thạc sĩ Nguyễn Thái Bình,
Phó Giám đốc Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật

■ NGUYỄN QUỲNH

Sự phát triển vũ bão của công nghệ khiến nhu cầu và xu hướng tiếp nhận thông tin của công chúng dần dần chuyển sang nền tảng số và truyền thông xã hội. Báo chí Việt Nam hứng chịu chung "con bĩ cực", khi lượng độc giả truyền thống ngày càng giảm, quảng cáo và nguồn thu từ báo in ngày càng ẽo uột; nguồn thu từ quảng cáo số lại chảy vào các nền tảng mạng xã hội xuyên biên giới.

Trong bối cảnh đó, tự chủ kinh tế đồng thời giữ vững mục tiêu xây dựng các cơ quan báo chí theo hướng chuyên nghiệp, nhân văn, hiện đại, làm tốt sứ mệnh thông tin tuyên truyền phục vụ sự nghiệp cách mạng của Đảng, sự nghiệp đổi mới của đất nước, là bài toán không dễ đối với các cơ quan báo chí hiện nay.

Sụt giảm doanh thu mạnh mẽ

Nhà báo Lê Trần Nguyên Huy, Ủy viên Ban Chấp hành Hội Nhà báo Việt Nam, Quyền Tổng Biên tập báo Nhà báo và Công luận cho rằng, chi thường xuyên hàng năm cho báo chí chỉ dưới 0,5% tổng chi thường xuyên của Ngân sách Nhà nước. Chi cho đầu tư báo chí cũng thấp, chỉ khoảng 0,25% tổng chi đầu tư của ngân sách Nhà nước. Đặc biệt, một số cơ quan báo chí lớn lại không có hoặc có rất ít hỗ trợ hay đặt hàng từ ngân sách. Do đó, kinh tế báo chí thực sự là vấn đề nan giải của hầu hết tòa soạn báo tại Việt Nam.

Thạc sĩ Nguyễn Thái Bình, Phó Giám đốc Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật cho rằng, hiện nay, các cơ quan báo chí đang sụt giảm doanh thu mạnh mẽ, trong bối cảnh các nền tảng mạng xã hội đã lấy đi khoảng 70% doanh thu của báo chí chính thống. Ngoài ra, các cơ quan báo chí đang gặp phải một số khó khăn, vướng mắc trong các quy định về tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập, bên cạnh đó là cơ chế giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đầu thầu sản xuất, cung cấp dịch vụ công sử dụng Ngân sách Nhà nước.

"Phát triển kinh tế báo chí - truyền thông và tự chủ tài chính trong các cơ quan báo chí đang là một vấn đề nóng. Việc thu hút công chúng để hướng đến mục tiêu thu hút quảng cáo và dịch vụ trên báo chí, trong khi mạng xã hội, nhất là các tập đoàn công nghệ thông tin - truyền thông đang ngày càng xâm lấn, nắm giữ thị trường. Quảng cáo trực

Loay hoay chuyện kinh tế báo



Kinh tế báo chí đang là vấn đề nan giải của hầu hết tòa soạn báo tại Việt Nam.

Ngày 14/6/2025, trong khuôn khổ Kỳ họp thứ 9, Quốc hội khóa XV đã biểu quyết thông qua Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN - sửa đổi) với 94,56% đại biểu tán thành. Dự thảo Luật đã bổ sung quy định miễn thuế TNDN đối với phần thu nhập từ hoạt động báo chí in và báo chí điện tử có giấy phép, phù hợp với chủ trương tại Kết luận số 19-KL/TW của Bộ Chính trị về quy hoạch báo chí toàn quốc.

Để thể hiện sự hỗ trợ của Đảng, Nhà nước đối với hoạt động của các cơ quan báo chí, Ủy ban Thường vụ Quốc hội đã tiếp thu, chỉnh lý dự thảo Luật theo hướng áp dụng thống nhất mức thuế suất ưu đãi 10% đối với tất cả loại hình báo chí, tương tự như chính sách ưu đãi đang áp dụng cho báo in.

tuyến, quảng cáo số ngày càng chứng tỏ xu hướng chủ đạo, khiến nhiều cơ quan báo chí Việt Nam đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức", ông Bình nêu.

Đa dạng hóa nguồn thu

Trước những khó khăn và thách thức ấy, việc giải bài toán kinh tế báo chí được đặt ra bên cạnh việc tái cơ cấu, tối ưu hóa bộ máy để tiết kiệm chi phí còn cần chủ trương hoạch định rõ giải pháp để tìm kiếm thêm nguồn thu mới.

Nhà báo Lê Trần Nguyên Huy cho biết, những năm qua, bên cạnh việc quyết liệt đổi mới, nâng cao hiệu quả thông tin tuyên truyền, thu hút ngày càng nhiều hơn lượt bạn đọc đến với báo giấy, báo điện tử, tòa soạn không ngừng tìm kiếm các phương thức đa dạng hóa nguồn thu. Các chương trình sự kiện do báo tổ chức được đồng nghiệp ủng hộ và đánh giá cao, dần dần trở thành bản sắc của tòa soạn, đồng thời góp phần tạo thêm nguồn thu cho báo.

"Nguồn thu từ các sự kiện nói dài đó không chỉ giúp tòa soạn ổn định đời sống đội ngũ cán bộ, phóng viên, người

lao động giúp họ yên tâm cống hiến, còn tạo nguồn lực giúp tòa soạn có cơ hội tái đầu tư cơ sở hạ tầng, trong đó trọng tâm là đầu tư hạ tầng công nghệ, hiện đại hóa tờ báo, hòa nhịp hiệu quả vào dòng chảy chuyển đổi số vốn đã trở thành xu thế phát triển tất yếu của báo chí trong kỷ nguyên số", ông Huy chia sẻ.

Từ thực tiễn hoạt động tòa soạn, ông Huy đề xuất giải pháp phát triển kinh tế báo chí, trong đó cần kiến tạo nguồn thu từ nỗ lực tự thân, đòi hỏi sự quyết liệt, quyết tâm sáng tạo nỗ lực hết mình từ các tòa soạn. Đặc biệt, báo chí cần có thêm bộ đỡ về chính sách, từ nhà nước để hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị. Trong đó, nhà nước cần điều chỉnh chính sách thuế để hỗ trợ báo chí phát triển trong thời đại số với mức thuế suất 10% - 5% hoặc 0% đối với tất cả loại hình báo chí.

Nhà nước cần có cơ chế chính sách rõ ràng và cụ thể hơn để các nhà mạng phải có trách nhiệm chia sẻ nguồn thu đối với các cơ quan báo chí. Từ đó có thêm quy định chặt chẽ về vấn đề bản

quyền các tác phẩm báo chí. Làm được điều này vừa là động lực vừa là đòn bẩy để kinh tế báo chí ngày càng được thúc đẩy hiệu quả và bền vững.

Hợp tác công - tư

Trong bối cảnh chuyển đổi số, các yếu tố kinh tế ngày càng thể hiện vai trò quyết định đến khả năng tồn tại và phát triển của một cơ quan báo chí. Vì vậy, theo thạc sĩ Nguyễn Thái Bình, cần một tư duy quản lý mới. Trong đó, báo chí không còn vận hành thuần túy theo mô hình đơn tuyến (chỉ dựa vào Ngân sách Nhà nước), mà phải được nhìn nhận như một thực thể năng động trong nền kinh tế tri thức, có thể tạo lập và khai thác các mô hình kinh doanh hiệu quả, lấy người dùng làm trung tâm và dữ liệu người dùng làm cơ sở hoạch định chiến lược nội dung, chiến lược tiếp thị và chính sách giá.

"Các cơ quan báo chí - truyền thông cần chủ động xây dựng và triển khai các chương trình truyền thông trên các phương tiện truyền thống, mở rộng sang các nền tảng mạng xã hội. Việc này nhằm tăng cường hiệu quả tuyên truyền đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, mở rộng độ phủ thông tin chính thống trong không gian mạng. Đồng thời tạo điều kiện khai thác các nguồn thu từ hoạt động truyền thông số", ông Bình khuyến nghị.

Một giải pháp cấp thiết khác cũng được thạc sĩ Nguyễn Thái Bình đưa ra, đó là thúc đẩy mô hình hợp tác công - tư (PPP) trong lĩnh vực báo chí - truyền thông. Nhà nước không thể bao cấp mãi cho báo chí, nhưng cũng không thả nổi báo chí cho thị trường. Do đó, cần có cơ chế hợp tác giữa cơ quan báo chí với doanh nghiệp công nghệ, nền tảng phân phối nội dung, tổ chức tài chính, các tổ chức xã hội... trong các lĩnh vực như chia sẻ hạ tầng công nghệ, hợp tác sản xuất nội dung, phát triển kênh phân phối, tổ chức hội thảo truyền thông, đào tạo nhân lực.

Theo nhiều chuyên gia, để thúc đẩy phát triển báo chí như một lĩnh vực kinh tế - truyền thông hiện đại, cần đổi mới toàn diện về thể chế, mô hình kinh doanh, công nghệ, tổ chức và con người. Chỉ khi nào báo chí có được nền tảng kinh tế bền vững mới có thể phát huy đầy đủ vai trò định hướng chính trị - tư tưởng, phản biện xã hội và phục vụ công chúng trong bối cảnh cạnh tranh thông tin toàn cầu hiện nay. ■

Tiếng nói Việt Nam

Tổng Biên tập: NGÔ THIỆU PHONG;

Phó Tổng Biên tập: LÊ NHƯ, GIANG TRUNG SƠN,
NGUYỄN TUYẾT YẾN, PHẠM CÔNG HÂN, ĐẶNG THỊ KHANH

Thư ký tòa soạn: Minh Huệ
Mỹ thuật: Hoàng Minh - Đổng Toàn
Kỹ thuật chế bản: Quang Trung

Tòa soạn: 37 Bà Triệu, Hoàn Kiếm, Hà Nội. Tel: 84-24-22105148, 84-24-39785691
Phát hành Quảng cáo: 0903 203 412 Giấy phép xuất bản số 27/GP-BVHTTDL ngày 25/4/2025
In tại: Công ty TNHH MTV In Quân đội I

GIÁ: 9.000Đ

Trong lịch sử báo chí hiện đại, hiếm có nhân vật nào để lại dấu ấn sâu sắc như Phạm Xuân Ẩn - người từng là phóng viên kỳ cựu của *Time Magazine*, *Reuters*... đồng thời là một trong những điệp viên xuất sắc nhất của tình báo quốc phòng Việt Nam. Ông là nhân vật bước ra từ những trang sách lịch sử, là một biểu tượng sống động của nghề báo chân chính, của bản lĩnh và sự trung thực đến mức tuyệt đối - ngay cả trong vai trò của một người sống hai cuộc đời, mà cuộc đời nào cũng rất thực.

Giáo sư sử học người Mỹ Larry Berman, tác giả của cuốn "Điệp viên hoàn hảo" trong bài trả lời phỏng vấn của VOV đã nói về ông Phạm Xuân Ẩn: "Để trở thành một điệp viên hoàn hảo, ông ấy đã trở thành một nhà báo gần như hoàn hảo".

Sự nghiệp báo chí rực rỡ

Phạm Xuân Ẩn sinh năm 1927 tại Biên Hòa, Đồng Nai. Sau thời gian làm cách mạng trong kháng chiến chống Pháp, ông Mười Hương (Trần Quốc Hương) khi đó là phụ trách tình báo miền Nam đã quyết định đưa ông Ẩn qua Mỹ học chuyên ngành báo chí tại Trường Cao đẳng Orange Coast, California. Cơ duyên làm báo đến với ông Ẩn khá tình cờ khi miền Nam lúc đó chưa có trường dạy làm báo cũng như làm báo là một vỏ bọc hoàn hảo cho nghề điệp viên.

Chính tại nơi này, ông lần đầu tiên tiếp xúc với môi trường báo chí chuyên nghiệp phương Tây và bắt đầu con đường làm báo với tờ *The Barnacle* - tờ báo sinh viên của trường. Theo lời kể của Larry Berman trong *X6 - Điệp viên hoàn hảo*, Ẩn từng nói: "Tôi yêu nghề báo từ lúc còn là sinh viên. Chính báo chí đã rèn luyện cho tôi sự quan sát, cách tư duy độc lập và khả năng diễn đạt trung thực". Ở chính Orange Coast, ông Ẩn đã xây dựng những mối quan hệ phục vụ cho sự nghiệp báo chí của mình tới tận hết đời.

Trở về Việt Nam, ông nhanh chóng khẳng định vị thế trong làng báo quốc tế. Từ *Reuters*, *New York Herald Tribune* cho đến *Time*, Phạm Xuân Ẩn trở thành một trong những nhà báo được kính trọng nhất ở Sài Gòn. Ông là người Việt Nam đầu tiên trở thành nhân viên chính thức cho một hãng tin lớn của Mỹ đưa tin về chiến tranh.

Vào đầu năm 1972, Stanley Cloud, khi đó là Trưởng văn phòng Tạp chí *Time* tại Sài Gòn, đã viết một bài ngắn cho bản tin nội bộ của tạp chí. Bài viết có tiêu đề "Right, An" là lý lịch của một người đàn ông tên là Phạm Xuân Ẩn. "Có lẽ là để lộ bí mật, nhưng tôi cho rằng có thể nói chắc chắn rằng Phạm Xuân Ẩn không khác gì là vũ khí bí mật của một loạt phóng viên ở Sài Gòn", Cloud viết. "Mặc dù ông ấy hiếm khi tự chấp bút, nhưng sự nghiên cứu và làm việc chăm chỉ, kiến thức và hiểu biết của ông ấy đóng vai trò quan trọng trong hầu như mọi bài báo mà các phóng viên viết ra".

Điều khiến Phạm Xuân Ẩn nổi bật không chỉ là kỹ năng làm báo mà còn là sự chính trực trong nghiệp vụ. Trong suốt sự nghiệp báo chí kéo dài

Một nhà báo gần như hoàn hảo

■ QUANG TRUNG



Giáo sư Larry Berman và ông Phạm Xuân Ẩn.

ẢNH: NVCC

gần hai thập kỷ, chưa từng có bài viết nào của ông bị phát hiện là thiên lệch. Nhà báo Mỹ Stanley Karnow từng nói: "Ông Ẩn là người công bằng nhất trong số những người Việt mà tôi từng làm việc cùng. Ông ấy khiến người Mỹ tin ông hoàn toàn - đó là điều không dễ trong một cuộc chiến chia rẽ như vậy".

Giáo sư Larry Berman cũng xác nhận điều này trong cuốn sách của mình: "Không ai - kể cả sau chiến tranh - có thể chỉ ra bài viết nào của ông Ẩn cho *Time* là sai sự thật. Ngược lại, những bài viết của ông đã giúp phương Tây hiểu đúng hơn về chiến tranh, về người Việt, và cả về những điều họ không muốn thấy".

Không nói dối, bám trụ với nghề

Không đơn thuần là người đưa tin, Tướng Phạm Xuân Ẩn còn là một nhà phân tích chiến lược sâu sắc. Ông không viết để làm đẹp câu chữ - ông viết để kể sự thật. Những bài báo của ông về trận Ấp Bắc năm 1963 hay chiến dịch Tết Mậu Thân 1968 không chỉ cung cấp thông tin nhanh chóng, chính xác, mà còn đưa ra những phân tích vượt tầm một phóng viên thông thường. Những nhận định của ông nhiều lần được biên tập viên *Time* trích dẫn trong các bản tin chính thức, làm thay đổi cái nhìn của phương Tây về cục diện chiến tranh. "Các bài báo của ông về trận Ấp Bắc hay Tết Mậu Thân làm tôi rất ấn tượng, ông đã đưa tin một cách rất công tâm, đóng góp vào thành công của miền Bắc không chỉ là ở mặt trận tình báo mà còn cả trên mặt trận dư luận. Thật ấn tượng!", Giáo sư Berman chia sẻ.

Ông Ẩn bám trụ với nghề báo, làm việc cho *Time* tới giờ phút cuối cùng, khi chiến tranh kết thúc. Khi đội ngũ nhân viên của *Time* được sơ tán trước ngày 30/4/1975, Sài Gòn sụp đổ, ông là người ở lại. Trong bản tin nội bộ của *Time* phát hành tháng 5/1975 đã ghi rằng, vài giờ sau khi cuộc di tản hoàn tất, tin nhắn vẫn được gửi qua máy Telex: "Đây là Phạm Xuân Ẩn. Tất cả các phóng viên người Mỹ đã sơ tán vì tình hình khẩn cấp. Văn phòng của *Time* hiện do Phạm Xuân Ẩn điều hành". Nhiều năm sau, vào năm 2006,

khi ông Ẩn qua đời ở tuổi 79, Cloud đã nhớ tới ông như một nhà báo hạng nhất với một nụ cười thoải mái.

Phạm Xuân Ẩn không chỉ là cây viết giỏi mà còn là người được các nhà báo phương Tây tìm đến để "học nghề". Họ không chỉ cần ông dịch những khái niệm phức tạp trong văn hóa, xã hội Việt Nam, mà còn muốn hiểu cách nhìn của người Việt về chiến tranh. Ông có khả năng làm cho những vấn đề chính trị rối rắm trở nên dễ hiểu, với giọng điệu trầm tĩnh, khách quan nhưng sâu sắc.

Giáo sư Larry Berman kể: "Tôi gặp nhiều phóng viên từng hoạt động ở Sài Gòn thời chiến. Tất cả đều nói: nếu muốn hiểu chiến tranh Việt Nam, hãy tìm đến Phạm Xuân Ẩn". Ông là người bạn thân thiết của rất nhiều nhà báo Mỹ, trong đó có David Halberstam, Neil Sheehan, Malcolm Browne... Nhiều người trong số họ từng đoạt giải Pulitzer và đều coi ông Ẩn như một "người thầy không chính thức".

Giấc mơ dang dở: Dạy nghề báo cho thế hệ sau

Sau chiến tranh được phong hàm Thiếu tướng tình báo, ông Phạm Xuân Ẩn vẫn tâm niệm mình là một nhà báo. Ông từng chia sẻ với giáo sư Berman: "Sau năm 1975, tôi chỉ mong được dạy nghề báo. Tôi muốn dạy các phóng viên trẻ cách đặt câu hỏi, cách quan sát, và cách tôn trọng sự thật. Nhưng tôi hiểu rằng, điều đó không dễ sau một cuộc chiến". Đó là giấc mơ không thành nhưng cũng là lời nhắn nhủ cho những ai làm báo hôm nay: sự thật có thể bị vùi lấp trong thời điểm nào đó, nhưng cuối cùng, chỉ có sự thật là thứ tồn tại lâu dài nhất.

Nhìn lại cuộc đời Phạm Xuân Ẩn, người ta dễ bị choáng ngợp bởi vai trò "điệp viên hoàn hảo" của ông. Nhưng nếu chỉ dừng lại ở đó, ta sẽ bỏ qua phần giá trị nhất: ông là một nhà báo thực thụ, người hiểu rõ quyền lực và trách nhiệm của ngòi bút, và sống trọn vẹn với điều đó, ngay cả khi nó là mặt nạ cho một vai trò lớn hơn. Sự nghiệp báo chí của ông giữa khói lửa chiến tranh, giữa mưu lược tình báo, đã nói lên rằng, đạo đức báo chí - sự công tâm, trung thực và tinh táo - có thể được giữ gìn như ngọn lửa nhỏ bất diệt. ■

Ông Phạm Xuân Ẩn từng chia sẻ với giáo sư Berman: "Tôi không nói dối trong bài viết của mình. Nhưng tôi không bao giờ nói tất cả sự thật. Điều quan trọng là biết giữ phần nào cho Tổ quốc và phần nào cho nghề nghiệp".

